NAM THỨ MƯỜI LAM, — SỐ THỨ 2093 — MỖI SỐ : 0$04 — NGÀY THỨ TƯ 18 JUILLET 1927

Trung Bắc Tân Văn

中北新聞

DEPOT LEGAL INDOCHINE N°6803

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

GIÁ MUA BÁO

	1 năm	6 tháng	3 tháng	1 tháng
Bắc-kỳ, Trung-kỳ, Ai-lao, Nam-kỳ, Pháp-quốc và các Thuộc-địa Pháp	8$00	4$00	2$00	1$00
	9.00	4.50	2.25	
Ngoại-quốc	14.00	7.00	3.50	
Các làng và các công-sở	10.00	5.00	2.50	

Hạn mua báo cứ kể từ ngày 1er hoặc ngày 16 mỗi tháng. Các ngài mua báo xin gửi trả cho tiền trước.

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur 68, Rue Jules Ferry, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-V-LOẠN

Adresse télégraphique : TRUNGBACTANVAN HANOI
TÉLÉPHONE N° 150

PUBLICITÉ

Tarifs spéciaux suivant catégories d'entreprises ou de produits.

Prix moyens, dernière page : Une seule insertion..... 0$30 le c/m
Contrat annuel : Par centimètre et par insertion. 0$18 le c/m
Annonces judiciaires et légales. 4$50 le c/m
Petites annonces classées.... 0$20 la ligne

Một cái dại lưu-truyền ở xứ ta

Ở nước ta vẫn có một cái tục rất khờ dại, lưu truyền đã từ bao giờ, khiến cho trong nước đất cát tuy rộng, mẫn mở tuy tốt, tính người tuy siêng, vật sản tuy nhiều, mà khí dụng vẫn vụng về, nghề nghiệp không phát đạt, tài nguyên không sung dụ, sinh kế ngày thêm khó khăn, nước Việt-Nam vẫn là một nước nghèo, dân-tộc Việt-Nam vẫn là một dân-tộc hèn, gây nên cái kết quả rất xấu, cái dại ấy là gì? tức là cái tục trọng văn khinh nghề ở xứ ta vậy.

Ở xã-hội ta xưa kia, chỉ có một nghề làm quan, là chiếm được cái địa-vị cao quí và hưởng được cái quyền-lợi to lớn hơn các hạng người khác, mà muốn đến cái địa-vị làm quan, thì văn-chương là cái thang bước lên, cái cầu đi qua, vì thế những người có thông minh, có trí-tuệ, đều xổ nhau vào con đường ấy, ngoài ra thì đều cho là nghề mạt nghề hèn mà không thèm để ý đến. Và lại, văn-chương lại không phải là nghề dễ, tất phải tốn bao nhiêu thì giờ, hại bao nhiêu gân óc, mới đạt được cái mục-đích cầu vinh, còn có thì giờ đâu mà nghĩ đến việc gì nữa. Cái những người tư-chất tầm thường, cực chẳng đã mới phải theo làm nghề khác. Thường thấy lắm người nguyên dòng dõi nhà quan, sau vì duyên cớ gì không theo được nghiệp học, tuy làm ăn phát đạt, địa-vị sung sướng, mà trong lòng vẫn không lấy làm thỏa thuê, có con cái cũng lại cố cho theo nghiệp học, chớ không mấy người chịu cho con em nối theo cái nghề hiện tại của mình, là cái nghề nền nếp đã sẵn, cơ sở đã vững, để khiến người sau nối giữ mà ngày mong phát đạt thêm. Ấy cái lòng trọng văn khinh nghề của người mình đến như thế. Vì thế nước Nam có nước đã mấy nghìn năm, chỉ có nghề học là nghề ham chuộng chung của cả người trong nước, thu mất bao nhiêu người thông minh trí-tuệ vào một đường, và nghề làm ruộng là nhờ cái mối lợi tự nhiên, còn ra thì nghề công nghề thương, cho đến trăm nghề nghìn nghiệp, vì người có thông-minh có học-thức, không thèm để ý đến, chỉ phó mặc những người ít học-thức, nơi theo lối cũ mà làm, cho nên trải mấy nghìn năm, mà khí dụng vẫn cứ vụng về, thực-nghiệp vẫn không phát-đạt, cái kết-quả xấu ấy, thật phần nhiều tại cái nguyên-nhân xấu ấy.

Đến bây giờ thời thế đã thay đổi, văn hội đã mở-mang, người minh kiến-văn đã rộng, tư-tưởng đã khác xưa, cái phong-trào chấn-hưng thực-nghiệp trần trải cũng đã rộng, người trong nước sô đẩy nhau vào con đường ấy cũng đã nhiều, mà xét ra thì cái tục trọng văn khinh nghệ bỏ vẫn chưa hết, những người có thế-lực, có tư-bản, vẫn phần nhiều ham thích cái hư vinh, mà về đường thực-nghiệp, thì lại ít người lưu tâm đến.

Ở cái buổi bế quan tỏa cảng, chỉ loanh quanh trong nước với nhau, tính người còn giản phác, cách mưu sinh còn chưa khó-khăn, thì tuy thực nghiệp chưa mở-mang, kỹ xảo chưa tiến-bộ, còn mong lần lữa mà hưởng được phúc sinh tồn, chớ ở cái buổi sáu giống chen vai, năm châu họp chợ, sự cạnh-tranh rất là kịch-liệt, cách sinh-tồn rất là gian nan, người ta thi học thức đã rộng, tài lược đã giỏi, lại thêm lịch duyệt nhiều, tiền của sẵn, đương cố công cùng sức, đua khéo thi khôn, để tranh thu lấy mối lợi, mình thì cứ chứng nào tật ấy, thói cũ không chừa, chỉ mê say về cái hư vinh, không chịu vận tinh tâm, dùng xảo tứ, làm cho thực-nghiệp tiến bộ, để thu lấy mối lợi to. Khôn thì sống, dại thì chết, hơn thì được, kém thì thua, đó là cái lẽ tự nhiên của trời đất, ở buổi đua tranh, mà người mình khờ dại đến như thế, còn mong gì nước khỏi nghèo, dân khỏi khổ, thoát khỏi vòng liệt bại ở trong trường thiên-diễn này.

Vậy bà con ta nên biết rằng ở thế-kỷ thứ hai mươi này, không có nghề gì trọng, cũng không có nghề gì khinh, miễn là làm nghề cho tinh, trước là thu mối lợi to cho mình, sau là mở rộng đường mưu sinh cho xã-hội, gây thêm mối hạnh-phúc cho nhân quần, thì tự nhiên danh tiếng lừng lẫy, truyền khắp bốn bể, để lại trăm đời, ái là chẳng súng bái ca tụng. Thế mới thật là vẻ vang, thật là sung sướng, cần gì cứ phải chen nhau vào một đường, để mua lấy cái vinh dự hão huyền. Kia xem như ở các nước văn-minh, những người lập ra công cuộc to lớn, có công đức với xã-hội nhân-quần, các ông chủ đồn-điền, các ông chủ thương điếm, những người chế tạo được cơ-khí mới, những người phát-minh được khoa học mới, tượng đồng bia đá, tiếng thơm đồn khắp hoàn-cầu, có kém gì những người hùng kiệt ở trong chính giới đâu. Giá bà con ta lấy đó làm gương, biết đường khinh trọng bỏ bẩu cái thói khờ dại trước đi, thì đường kinh-tế của xã-hội Việt-Nam sau này, mới mong có ngày phát-đạt được.

H. T. B.

Cái vấn-đề độc-lập của Hoa-kỳ

Mấy ông nghị-viên Hoa-kỳ, tới Manille tuần lễ này, có tỏ ý phản kháng việc cho Phi-luật-tân độc lập. Một ông nghị-viên là M. Strong có nói ông in trí rằng chính các nhà lãnh-tụ chánh-đảng ở Phi-luật-tân cũng không thành thực trong khi yêu cầu cho xứ mình được độc-lập, vì chỉ dùng cái vấn-đề ấy để huyễn-diệu cho ngu dân hồ về bàn cho mình mà thôi.

Việc Trung-hoa

Ngày 8 juillet 1927

Quân Tôn-truyện-Phương ở Thanh-đảo đầu hàng Nam-quân

Bọn quân của Tôn-truyện-Phương ở Thanh-đảo trước đây do Chu-ấm-Nhân quản đốc, mới rồi Chu tự chức giao quyền cho Trần-đi-Sâu, thì ngày 4 juillet vừa rồi, Trần cùng các quân bộ hạ của Chu ở Giao-châu đều đụng cờ Thanh-thiên bạch nhật để hưởng ứng Nam-quân. Cắt đứt đường xe hỏa Giao-tế, 9 giờ đêm hôm ấy các xe chở hàng đường ấy đều bị ngăn lại, điện báo và điện thoại chỉ thông được đến Thượng-khẩu. Trần-đi-Sâu quyết mang quân lên đánh Tế-nam và lấy danh nghĩa chức Viện hỗ tổng tư lệnh thống điện cho thương hội và các kiều dân ngoại quốc nói rằng bản quân vì thuận theo lòng hi-vọng của dân chúng phục tùng chủ nghĩa ở trong cái phạm vi của bản-quân thì sinh mệnh và tài sản của kiều dân ngoại quốc đều xin hết sức bảo hộ.

Một đoạn đường sắt về phía bắc bị Nam-quân cắt đứt. Quân Sơn-đông phải bỏ xe xuống đi bộ, chạy lui về Ninh-dương.

Tại Thanh-đảo vì quân Trần sinh hiềm như thế, nên Trương-tôn-Xương đã thiết quân luật để phòng giữ mọi việc lại xảy ra.

Hiện quân Trần và quân Sơn-đông đang giữ nhau ở Thanh-đảo và Giao châu.

Phan-Phục lại muốn vận động hòa bình

Phan-Phúc đến Thiên-tân xin Lê-nguyên-Hồng lại ra chủ trì việc thỏa hiệp hai phương Nam Bắc. Phan nói nếu Dĩ ra nhận chức tổng-lý nội các là quyết lấy sự hòa bình để cứu vãn thời cục.

Các cố-vấn Nga bỏ Hán-khẩu đến Trịnh-châu

Có tin ở Hán-khẩu rằng ngày 4 juillet có nhiều viên cố vấn Nga đã đi hỏa xa lên Trịnh-châu, Phùng-ngọc Tường có phái binh hộ tống.

Việc Chu-triệu-Sân theo về chính-phủ miền Nam

Về việc Chu-triệu-Sân là đại biểu của Trung-hoa ở cuộc hội nghị Quốc tế Genève tuyên bố theo về miền Nam, báo giới và ngoại giao giới ngoại quốc đều nào động, có bình luận rằng Chu theo về miền Nam sẽ làm thiệt hại cái địa vị ngoại giao và thể diện của chính phủ Bắc-kinh.

(*Dịch báo Tàn*)

Vô-tuyến-điện

Ngày 10 juillet 1927

Nước Pháp

Bản dự án luật pháp về cái thể-lệ bảo cử

Thứ dân nghị-viện vẫn bàn về cái thể lệ bảo cử, việc nghị luận đã rất náo-nhiệt. Sau khi bỏ nhiều khoản phản-nghị, và khoản cải-lương xin cho đàn-bà được quyền bảo-cử, nghị-viện bàn đến khoản thứ nhất sửa tiền bạn như sau này : « Các ông nghị-viên trong thứ dân nghị-viện sẽ tuyển-cử bằng về biển tên một người. » Nghị-viện bàn bọc mất, rồi bỏ 335 về đối với 120 về ưng chuẩn khoản thứ nhất ấy không thay đổi.

Cái vấn đề lương bổng các viên chức

Ban tài chánh cần thứ dân nghị-viện đã nghe M. Poincaré trần thuyết mọi lẽ về cái vấn-đề lương-bổng của các viên chức, quan Poincaré có nói cần số tiền phải trả để chi-tiêu về khoản ấy về năm 1926 là 898 triệu, và về năm 1927 là 2.028 triệu. Ngài có nói cần số tiền ấy đã là cực điểm không thể tăng được nữa, và chánh-phủ sẽ xướng vấn-đề tín nhiệm về việc ấy.

Tại nguyên-lão nghị viện

Nguyên-lão nghị-viện đồng thanh-ưng chuẩn một khoản định thời hạn sáu năm ông thẩm-dân nghị viện mới trong sự nguyên-lão nghị-viên phải chọn làm thẩm-dân nghị-viên hay là nguyên lão nghị-viện.

Sau nguyên lão nghị-viện ưng chuẩn bản luật định khoản chi-tiêu để mở hội kỷ niệm bách chu niên ông Marcelin Berthelot. Số tạo quyên về việc lập viện bác học được quá cái số 6 triệu rưỡi francs

Việc ông Leymarié

Tòa phá án nghị đổi lại cái án của tòa án binh, và cho M. Leymarié nguyên chánh giám đốc sở Hỏa phòng, bị án năm 1918 về việc *Bonnet Rouge* được trắng án.

Việc đình công ở Bretagne

Có tin rằng bọn phụ nữ ở Bretagne phản-kháng kịch liệt những người nào đình công, và những người diễn thuyết cộng sản. Việc đình công mới giải quyết xong, phần nhiều cũng nhờ về các lời phản kháng ấy.

Cuộc bay từ Paris đến New-York

Các báo binh phẩm về cuộc bay Paris New York nhiều lắm. Tại-hành gia Drouhin nóng ruột muốn là người Pháp thứ nhất bay được từ Paris đến New-York, nên nhận ngay lời mời của phi-hành-gia Levine. Phi-hành gia Chamberlain lại nói tàn bay *Miss Columbia* không thể bay được cuộc ấy, vì hiện nay đương từ Âu đến Mỹ, đương phải lúc thời tiết khó khăn, vì vậy nông chúng lại lấy làm nào nhiệt lắm.

Hoàng thái-tử Anh ở Pháp

Tại Paris, hoàng thái-tử Anh đã làm lễ khởi công khu nhà làm cho học sinh nước Anh ở. Tại nhà đại học Sorbonne, hoàng thái tử đã làm lễ khánh thành việc trần thiết các giấy má thí liệu quan hệ về nhà đại-học.

Thụy-sĩ

Tại cuộc hội nghị hạn chế chiến-thuyền

Tại cuộc hội-nghị hạn chế chiến thuyền đã hết hẳn các vấn-đề cần đối lại bản giaoước Washington Hội-đồng chỉ định bàn rộng thêm về cái vấn đề sáu tàu lớn.

Nước Đức

Việc hãy các đảo binh

Có tin rằng đại tướng nước Đức, là Von Pawels, cũng hai viên quan võ Pháp, và Bỷ đi thanh tra để soạn biên bản ghi-nhận rằng nước Đức đã thi hành bản giao-ước về việc hủy các đồn binh ở đường sương giới phương-đông.

A. R. I. P.

Đấu xảo Liệt-quốc thuộc địa tại Ba-lê năm 1929

Hội-đồng tổ chức việc Bắc-kỳ dự cuộc đấu-xảo Liệt-quốc thuộc-địa tại Ba-lê năm 1929 họp tại phủ Thống-sứ sáng hôm nay 12 juillet 1927.

Các quan viên đo quan Thống-sứ đã ký vào dự nghị, có mặt đầy đủ.

Ký thấy quan chánh hội-đồng Hỉ-phòng Đốc-lý Eckert đại-biểu nói lược các thể-thức làm ăn thế nào cho đấu thiệu tận lợi, đã khiến cho năm xứ trong Đông-pháp toàn cảnh là đều được thêm sự-lợi này mà công-bổ cho liệt-quốc chúng nhân được biết rằng Đông-pháp là một nơi văn-vật đại-địa, đáng được một vai trọng-đại trong thương trường thế-giới. Đại-cương rồi sẽ chia ra mấy ban mà làm việc, bên lấy người sở-trường mới vào dự nghị các việc. Một ban mỹ thuật trước hết bàn những việc kiến-trúc của xứ ta tại trường đấu-xảo, lựa lấy những kiểu nhà thế nào cho biểu được cái chân-tướng nước ta ra trước mặt thiên-hạ đi coi. Hai rằng ban tài-chính để xét xem hội-đồng có thể dùng được bao nhiêu tiền mà lo liệu các việc. Ba rằng ban tổ chức liệu những việc công-bố thế nào cho mọi người thực nghiệp, thương mại, canh nông đều có dự phần đấu xảo, chẳng những các nhà đại Tây thương, mà các nghề khéo nhỏ kim, các kỹ nghệ mới cần đến ta nam, đều có bày tại trường đấu-xảo.

Ông Gourdon nguyên làm đại biểu của Đông-pháp tại trường đấu xảo *Marseille* năm 1922, nhân thừa mệnh chính phủ đi xem xét các nước trên Thái-bình dương, qua đây, ông cũng đến dự nghị. Ông nói mấy lời cảm khái để khuyến khích đồng nhân không nản để cuộc đấu-xảo này lần tiến công về sau, lại nên một mối hải báo cho người ta sau này như là cuộc đấu-xảo Marseille năm nọ, dĩ chi phần nhiều những công-nghệ lớn trong xứ không chịu dự phần, để sai hẳn cái dự-luận của công-chúng về thuộc địa này. Tuy vậy mà cuộc đấu xảo 1922 cũng có hiệu-quả cho lắm lợi Đông-pháp nhiều. Giá xử sự nấy đem tâm thí cái hiệu quả ấy chẳng còn hay nữa. Ông G. lại nói rằng những câu nhà Tây thương ở đây nên cố sức cho cuộc đấu-xảo 1929 thành ra tiêu biểu rất thật của việc mở mang, mà người Nam lại rất nên cộng sức để tỏ ra cho thiên hạ biết rằng nước Nam không phải là một hạng thuộc địa như là những thuộc-địa Phi-châu mà người annam là một dân-tộc văn minh đã cũ, rất đáng được coi như một nước văn-vật ở trong thế giới vậy.

Đúng 11 giờ thì hội đồng giải tán. Sau này các ban sẽ tây nhau mà họp để lo liệu phần việc bàn nào ban ấy.

Các nhà có con em sang học bên Pháp nên biết

Bản-quán tiếp được bức thư sau này của trường Trung-học Toulouse bên Pháp ngỏ cùng các nhà có con em ở bên ta cho sang du-học tại trường Trung-học Toulouse.

Trường Trung-học Toulouse (Lycée de Toulouse) có lời kính cáo cùng các nhà làm cha mẹ ở Đông-dương có con em cho sang học ở thành Toulouse thì nên cho làm kỳ-túc học-sinh hơn. Các người thiếu-niên Đông-dương nếu cứ để phóng túng tự do, không có người nhà đường dẫn nào đáng tin ở trong một thành-phố to thì dễ bị cám dỗ những sự chẳng hay lắm. Nghiệm ra phần nhiều học-sinh Việt-Nam trọ học ở ngoài đều không chịu học hành phí sức. Lắm người đi học thất thường, nghỉ luôn và có khi lại bỏ học nữa. Cái nguyên nhân sở tổ về sự hư-hỏng của họ là chỉ tại cho họ làm tiền quá.

Vậy mỗi người học-trò sắn phải có một người làm người thông-tin có trách-nhiệm mới được (bạn người Tây hay người Nam). Người thông tin có trách-nhiệm nghĩa là cái người mà phụ-mẫu học-sinh đã cho có đủ quyền thay mặt mình mà quản sổ sen trẻ. Các phụ mẫu học sinh nên viết thư cho phòng quản-trị trường trung-học mà hỏi những tin-tức định-thực về việc học của con mình. Hoặc viết thư riêng cho Pháp hay nhất Việt đều được cả.

Trường trung-học muốn có tin cho các nhà làm cha mẹ học sinh, ở xa xôi tận bên Đông-dương, thì bắt đầu tự kỳ khai trường tháng octobre 1927 này, sẽ ấn định ra các thể lệ riêng sau này cho các thiếu-niên Đông-dương được vào học trường Trung-học Toulouse :

1. Lý ưng thì các học-sinh Đông-dương đều được làm kỳ tân học sinh. Nhưng những học-sinh đã lớn tuổi, và những học-sinh lớp học ở các lớp dự-bị các trường lớn có thể làm tại ngoại học sinh hay làm học sinh chỉ ăn ở trường một bữa thôi;

2. Về ban toán học (Math. élémentaires) và ban triết-học (Philosophie) thì các thiếu-niên học sinh Đông-dương có thể chọn hoặc trọ ở trường luôn hay trọ nửa buổi.

3. Các người Tây, Nam, đều có thể đứng làm người thông tin được.

Các người Nam đứng làm người thông tin thì phải nhiều là các sinh viên các trường Đại học (Facultés), nhà trường sẽ hỏi ý-kiến ông hội-trưởng hội Đông-dương tương tế ở Toulouse (*Association amicales des Indochinois à Toulouse*) về việc ấy. Các phụ mẫu hay người đỡ đầu cho học sinh còn ít tuổi, trụ-sở ở Đông-dương, thì cứ viết thư cho ông Đốc trưởng (Proviseur) mà khai nhận người sinh-viên Việt-nam nào mình ưng để làm người thông tin cho con mình.

4. Các học-trò trọ ở ngoài và các học-trò chỉ ăn ở trường có một bữa thôi, thì dù để đứng thời rồi mặc lòng, đều phải có người đứng làm người thông tin mới được. Nếu nghỉ học không có cớ gì chính-đáng, thì sẽ có lệnh báo gửi đến; lần trước gửi cho người thông tin biết; lần thứ hai gửi cho cha mẹ biết. Đến lần thứ ba thì sẽ thôi trọ người học-trò ấy ra và có giấy báo tin cho cha mẹ hay người đỡ đầu ở Đông-dương biết.

5. Các thể lệ ấy nếu cha mẹ học-trò có khẩn khoản xin châm-chước mà tỏ quản-trị trường trung-học có chuẩn y, thì cũng có thể châm-chước được.

Sau đây, xin ấn đăng bảng định giá tiền học ở trường Trung-học Toulouse :

Các lớp dưới		324 Fr.	691 Fr.
Lớp 3e, 2e, 1re và lớp tối		540 Fr.	918 Fr.
Lớp 2e năm, lớp tối và lớp nhất, lớp nhì		702 Fr.	1.080 Fr.
			2.430 Fr.
			3.888 Fr.
Các lớp dự bị để vào học các trường cao đẳng sư phạm		918 Fr.	1.296 Fr.
			2.700 Fr.
			4.212 Fr.
	Ở ngoài bản		1.296 Fr.
	Ở ngoài nhưng có trông nom giờ học		2.700 Fr.
	Ăn cơm buổi ở trường		4.212 Fr.
	Ở luôn trong trường		

Nhà báo. — Các học-sinh muốn chọn lấy tiếng Việt-Nam làm tiếng sinh-ngữ (langue vivante), thì mỗi bà tháng phải nộp thêm một số tiền phụ nữa là 50 fr. để đỡ chi trả số tiền phải đóng lớp ra lớp học tiếng Nam ở trường học.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Những số công-thải được trúng giải mà vẫn chưa lĩnh tiền về.

(Tiếp theo)

Kỳ thứ mười tám (1er Septembre 1926)

Những phiếu 500 đồng :

12.106 117.102 117.615

Những phiếu 100 đồng :

513	37.058	69.506	96.223
1.232	37.197	69.787	96.302
1.459	37.228	69.792	96.529
1.737	37.897	69.799	96.598
1.950	38.080	70.712	96.991
4.401	39.170	70.713	96.998
4.438	39.870	70.830	97.422
7.912	41.505	70.855	97.637
8.196	42.066	72.262	97.680
8.207	44.886	72.504	97.773
8.648	45.823	72.510	98.341
9.506	47.023	73.648	99.080
10.125	47.675	73.659	99.343
10.582	48.419	76.295	99.494
11.194	48.872	77.526	99.702
11.383	49.932	78.429	100.011
11.819	50.226	81.985	100.053
12.502	50.534	82.994	100.229
12.680	50.562	83.123	100.887
14.171	50.620	83.344	100.934
16.192	50.890	83.507	102.242
16.779	52.546	83.566	103.004
18.262	52.649	84.059	105.422
18.510	53.058	84.742	105.551
19.122	53.240	84.941	107.875
19.843	53.297	86.361	108.356
20.010	53.498	87.307	108.415
20.438	53.548	87.644	108.554
20.448	54.185	88.032	108.737
20.580	54.489	88.266	109.503
21.738	55.445	88.307	110.971
21.917	55.906	88.398	110.906
21.921	56.428	88.712	112.871
22.025	56.435	89.146	113.624
22.100	56.525	89.228	113.786
22.811	56.637	89.245	113.857
23.524	56.999	89.463	113.943
25.688	57.053	89.726	114.435
27.343	57.335	90.283	114.436
27.350	60.543	90.718	115.374
27.635	62.129	92.063	116.453
27.671	62.673	92.232	117.773
27.925	63.218	92.233	118.300
39.524	63.462	92.575	118.458
31.096	63.498	92.576	119.492
31.493	63.940	92.910	119.915
32.612	64.302	93.374	120.357
32.654	64.370	93.560	121.982
32.847	64.581	94.280	121.986
32.927	66.153	95.017	122.397
33.484	66.840	95.995	122.890
34.289	68.904	96.259	123.318

Kỳ thứ mười chín (1er décembre 1926)

Phiếu 1.000 đồng :

51.809

Những phiếu 100 đồng :

2.040	43.373	69.118	93.190
2.161	43.588	69.138	93.441
2.373	44.187	69.632	93.486
3.347	46.833	69.793	93.539
4.798	48.136	70.993	94.347
5.247	49.251	71.025	94.437
5.697	49.334	71.572	96.320
6.812	49.528	71.696	96.324
8.046	49.621	72.330	97.317
9.359	49.643	72.505	98.147
9.508	49.878	73.542	98.290
9.566	50.349	73.656	99.015
9.627	50.531	74.384	99.194
10.017	50.588	74.779	99.505
10.443	50.979	75.915	99.567
10.852	50.995	76.381	99.621
12.901	51.837	76.445	100.432
13.856	51.986	77.161	101.087
14.511	52.788	77.763	101.100
16.273	52.977	78.215	101.299
16.820	53.260	78.307	101.636
17.427	53.286	79.965	101.644
19.413	53.325	80.495	101.691
19.644	53.334	81.762	101.741
20.354	53.431	81.807	101.823
20.481	53.446	81.990	101.913
22.060	53.525	83.539	102.018
22.957	53.905	83.648	102.557
23.194	54.767	83.944	103.075
24.348	55.324	84.517	103.124
26.194	55.359	84.539	104.034
26.299	55.622	84.632	107.703
27.679	56.243	85.178	108.038
28.556	56.551	85.642	109.506
28.863	58.368	85.785	110.126
29.808	62.656	85.977	110.156
30.716	62.682	86.044	110.713
31.630	62.901	87.163	112.601
32.594	63.054	87.854	113.847
32.701	63.895	88.132	113.909
33.034	63.910	88.717	115.699
36.091	63.952	89.264	115.963
36.962	64.043	89.312	116.411
37.152	64.702	89.575	116.440
37.470	64.717	90.460	116.451
38.254	64.775	90.602	117.583
39.066	64.808	90.675	117.680
39.094	65.361	90.766	117.943
39.185	65.538	91.040	118.706
39.497	66.880	91.513	119.089
39.855	68.067	91.931	120.225
39.886	68.190	92.820	122.869
40.691	68.632	92.821	123.517
41.958	69.116	93.059	123.528

(Còn nữa).

Tin sau cùng

Gió bão ở nước Đức

Chưa rõ tại ở hầu quốc Saxe, tổn hại cả thảy là bao nhiêu. Hội-đồng thành phố Bergshuegel có tuyên bố rằng chết mất 93 người.

Một việc xung đột lớn ở Úc-đại-ly-á

Ở Cairns có tin đến nói rằng tình thế ở miền Innisfail nguy ngập lắm. Thợ Ý và thợ Úc-đại-ly-á làm lụng ở các trại mía tất có việc xung đột với nhau. Các quan hạ lệnh thu hết súng ống.

Tin Thống-sứ Pasquier

Quan Thống-sứ Pasquier đã tới Pháp

Một nhà chánh trị Ái-nhĩ-lan bị ám sát

M. O'Higgins, tổng trưởng bộ tư pháp, và phó giám quốc địa hạt tự do Ái-nhĩ-lan bị ám sát. Ở Londres được tin ấy rất lấy làm náo nhiệt, và sợ rằng ở Ái-nhĩ-lan lại sẩy ra nội loạn. A. H. I. P.

Điện-tín Nam-kỳ

Ngày 11 juillet 1927

Pháo-thuyền Algol

Pháo thuyền *Algol* ở Trung-hoa đến đã tới Saigon ngày hôm thứ bảy, và đã vào xưởng tàu để chữa các cái vặt. Tàu *Altair* mới chữa xong đương thử ở Saigon, sẽ thế chân cho tàu *Algol* trong đội chiến thuyền Viễn-đông.

Quỹ trừ bị Nam-kỳ

Một số tiền 848,129 đồng, là số dư về sổ chi tiêu Nam-kỳ năm 1925 đã cho vào quỹ trừ bị. A. R I P.

VIỆC HANOI

Thời-tiết

7 giờ 30 độ
15 giờ 34 độ

Giá thóc gạo :

Gạo hạng nhất, một tạ		10	50
— nhì,	—	9	40
— ba,	—	8	30
Thóc hạng nhất,	—	6	10
Bắp ngô	—	5	10

Giá bạc. — Kể từ ngày 12 Juillet 1927, giá bạc ở kho Nhà-nước định là 12 f, 80.

Thời giá quốc trái :
Ngày 5 Juillet 1927

8 %,	hoàn dần		67 f. 50
8 ½ %,	hoàn dần		»
4 %,	vĩnh viễn	1917	62 f. 25
4 %,	»	1918	61 f. 00
6 %,	»	1920	87 f. 45
5 %,	hoàn dần	1920	87 f. 95
4 %,		1925	93 f. 45

Ngày 11 Juillet 1927

3 %, vĩnh-viễn		56 f. 20
5 %,	1915-1916	74 f. 75

Hội-đồng Chính-phủ. — Hội-đồng chính-phủ hạn thường-trực chừng đến tháng tám tây thì họp tại Saigon.

Tuần dương-hạm «Primauguet» tới Bắc-kỳ. — Đến ngày mai 13 juillet hồi 4 giờ chiều, tàu *Primauguet* sẽ tới bến Haiphong. Sáng hôm sau là 14 juillet, hồi 10 giờ thì thành-phố Haiphong sẽ đãi tiệc champagne mừng các hàng quan võ tại nhà Nhạc-hội Tây và buổi tối mở cuộc nhảy đầm cũng ở đó. Như lời bản-báo đã đăng trước, sáng 16 này thì quan Toàn-quyền đãi tiệc tại phủ Toàn-quyền và buổi tối thì thành-phố đãi tiệc tại nhà khách-sạn Métropole. Các hạ-sĩ quan và thủy-thủ khác thì dự tiệc tại trại binh Hanoi.

* * *

Quan Đốc-lý có lời bá cáo để nhân dân Hanoi biết rằng các quan võ và các hạ sĩ quan cùng thủy thủ tuần dương hạm *Primauguet* sẽ đến thăm thành phố vào ngày thứ bảy 16 juillet, vậy nhờ nhân dân kéo cờ để chào mừng thủy thủ.

* * *

Chương-trình cuộc tiếp rước thủy thủ tuần dương hạm *Primauguet* như sau này :

Ngày 13 juillet

Tuần dương hạm sẽ tới Haiphong vào khoảng 16, 17 giờ.

Đón rước tại bến tàu.

Quan Đốc-lý Haiphong sẽ thay mặt thành-phố cùng chính-phủ thuộc địa ra đón chào quan hạm-trưởng.

Tối hôm ấy không có dự định cuộc gì hết.

Ngày 14 juillet

Các thủy thủ sẽ dự các cuộc vui mở tại Haiphong về dịp ngày 14 juillet.

Thành phố Haiphong sẽ xin với hạm trưởng dự một phần vào việc cho thủy-thủ được ăn thêm hơn ngày thường.

10 giờ 30. — Thành phố Haiphong mời các đại biểu của thủy thủ đến dự tiệc rượu mừng.

Các hạ sĩ quan ở thành phố sẽ mời các hạ sĩ quan tàu *Primauguet* và tàu *Malicieuse* cơm tối ở trong trại.

22 giờ. — Cuộc khiêu vũ của thành phố đặt mừng các quan võ tàu *Primauguet* và tàu *Malicieuse*.

Ngày 15 juillet

Bữa tiệc tối của thành-phố Haiphong mời tòa tham-mưu của tàu *Primauguet* và tàu *Malicieuse*.

Ngày 16 juillet

Tòa tham-mưu và các đại-biểu các quan võ tàu *Primauguet* sẽ đi auto lên Hanoi.

Các đại-biểu của các hạ-sĩ-quan và thủy-thủ đi xe-lửa lên Hanoi, Các đại-biểu của hạ-sĩ-quan và binh-lính Hanoi sẽ ra ga đón.

Buổi sáng và buổi chiều đi thăm thành-phố. Các quan võ dự tiệc tại phủ Toàn-quyền. Tiệc sáng các hạ-sĩ quan và thủy-thủ dự.

Thành-phố đãi tiệc các quan võ tại nhà khách-sạn *Métropole*.

Tiệc tối mừng các hạ sĩ quan và thủy-thủ. Các đại-biểu hạ sĩ quan và thủy-thủ đi xe lửa về Haiphong.

Ngày 17 juillet

Các quan tàu *Primauguet* đi chơi Tam-đảo.

Còn chương-trình trong tuần lễ từ 16 đến 24 juillet thì sẽ định sau. Trong tuần lễ ấy thành-phố Haiphong sẽ mở hai buổi chiếu bóng mời các thủy-thủ.

Các lớp học trong vụ hè

(Cours de vacances)

Bắt đầu từ 1er juillet 1927 trở đi, tại Trung-bắc Học-hiệu sẽ mở những lớp dạy trong hai tháng hè, từ lớp Đồng-ấu đến lớp Cao-đẳng và lớp chuyên dạy những học-sinh đã có bằng Sơ-học Pháp-Việt thi vào trường Bảo-hộ hay trường Sư-phạm.

Trừ lớp này không kể, còn năm lớp trên kia chỉ chuyên dạy về hai món là Pháp-văn và toán-pháp thôi.

Mỗi ngày chỉ học có một buổi.

Nữ học sinh từ lớp Trung-đẳng (Cours Moyen) trở lên sẽ học riêng. Giấy xin học bắt đầu nhận từ ngày 20 juin này trở đi.

Ai muốn hỏi thêm điều gì thì cứ lại Trung-bắc Học-hiệu ở phố Nhà-thờ (Rue Lamblot) số 22.

Khánh-thành đoạn đường xe-lửa Phúc-trạch đến Đồng-hới. — Đường xe-lửa Phúc-trạch đến Đồng-hới đến ngày 25 juillet này sẽ khánh-thành, do quan Toàn-quyền Varenne chủ lễ và chừng đến ngày 15 août tới mở cho công chúng đi. Như vậy là đường xe lửa từ Hanoi sẽ đi thẳng tới Tourane được. Mỗi tuần-lễ có một chuyến xe chạy đêm thì người ta có thể từ Hanoi vào Tourane có một đêm một ngày.

Ngày hội tây này, VỢ TÔI sẽ ra đời
Cuốn thứ I, bán 0 $ 06

Giấy thông-hành sang Vân-nam. — Theo như lời bá-cáo của tòa Lãnh-sự Pháp ở Hokéou thì những người sang Vân-nam phải xin giấy thông-hành tại tòa lãnh sự Hokéou. Trong đơn xin phải khai rõ tên họ, nghề-nghiệp, quốc-tịch và trú-quán của người đứng xin và số người nhà cùng đi là bao nhiêu người. Đó là nói người Tây, còn người bản-xứ muốn xin thì phải đính cái thẻ căn-cước của mình có chữ ký ông tầm Laokay. Hành-khách tới ga Hokéou thì tòa lãnh-sự sẽ phát giấy thông hành cho.

Việc báo « Agus Indochinois». — M. Clémenti chủ-nhiệm báo *Agus Indochinois* từ bữa bắt ở Thanh-hóa trở về thì vẫn phải giam cứu tại nhà pha Hỏa-lò. Sáng chủ-nhật quan Dự-thẩm đã cho hỏi ngay và hôm qua thì tòa án đã ấy mấy viên mật-thám dẫn M. Clémenti đến nhà ông ở dốc hàng Kèn để khám nhà.

Cuộc đi ô-tô từ Hanoi sang Paris. — Chuyến tàu « *Tonkin* » tới Haiphong vừa rồi có MM. Mac Callum, Lovelle và Rumsey là người Anh ở Bắc-kinh sang, định đi ô-tô trở về Âu-châu, do đường Hanoi. Saigon sang Angkor, Bangkok Ấn-độ, Ba-tư, Mésopotamie, Bagdad, rồi do đường Damas, đi Constantinople, trở về Âu-châu, tới Paris.

Cuộc hành trình này cả thảy đi tới 2 vạn kilomètres, định từ nay cho tới chừng cuối tháng novembre thì về đến nước Anh.

CHỈ CÓ MỘT THỨ THÔI

Thuốc đau mắt vàng rất công-hiệu mà quý-khách đã hoan nghênh bấy nay thì ở trên lọ thuốc phải có biên rõ « *COLLYRE JAUNE selon la formule du Dr Casaux* ».

Thuốc cũng vàng, giấy gián lọ cũng vàng mà giấy bọc cũng vàng, các quý khách nên đòi bằng được như thế thì mới khỏi nhầm.

Bán tại hiệu bào-chế :

CHASSAGNE

59, Rue Paul Bert, Hanoi 3002

Tòa án trừng trị. — Hôm qua tòa án trừng trị còn xử những việc sau này :

Vợ chồng đời nay. — Mme Đinh-thị-Hòa có lấy M. Phạm-vịnh-Tăng làm thư ký ở sở Hỏa-xa phía Bắc từ năm 1923, đã có con với nhau. Sau vì chuyện công nợ hai bên bố mẹ không bằng lòng nhau thành thử vợ phải đoạn tuyệt tình nghĩa bỏ về nhà, nghe đâu đã có lần chực tự tử ở hồ Hoàn-kiếm và đã nương thân cửa từ bi. Được ít lâu không rõ vì cớ gì Mme Đinh-thị-Hòa đưa một người đến đón ở đường gần chỗ sở làm khi thấy chồng đương đi xe đạp, vợ chạy đến vồn vã rồi ôm chặt lấy để cho người đi theo cầm búa đánh bị thương, đoạn rồi lên xe đi. Bấy giờ chồng phải đời thương đến sở cảnh sát trình. Tòa phạt Mme Đinh-thị-Hòa 16 quan và bắt phải bồi thường cho chồng 1 đồng bạc.

Ăn cắp quạt máy của trại quan binh. — Ngày tháng trước ở trại quan binh có một cái máy quạt hỏng có gọi máy nói ở sở máy đèn cho người đến chữa. Sở máy đèn phải người đến xem thì phải đưa về sở chữa mới được, nên phòng thư ký phải làm cái giấy lấy chữ chủ ký để đến lấy quạt chữa, không ngờ Nguyễn-văn-Châm là thợ máy đèn nhân có việc đến phòng thư ký thấy cái giấy để ở bàn liền ăn cắp đem ngay đến trại lính lấy đem về nhà. Sau ở trại lính thấy mãi không giả quạt gọi máy nói hỏi nhà máy đèn thì mới rõ mà truy vấn tên ấy. Tòa phạt Nguyễn-văn-Châm 4 tháng tù. Còn Nguyễn-văn-Thăng là thợ máy đèn cũng bị can liên về việc ấy thì được tha vì xét không đủ chứng cớ.

Đám sóc đĩa ở phố hàng Đồng. — Về việc đám sóc đĩa ở phố hàng Đồng, đã xét hỏi tại phiên tòa thứ hai trước thì nay tòa tuyên án phạt Đỗ-văn-Quay ba tháng tù, Ng-v-Đạt 2 tháng tù. Ng-khắc Minh, Trương-v-Niệm mỗi người 1 tháng tù về tội gá bạc và những con bạc là Trần-thị-Nhớn, Ng-hữu-Tam, Ng-đình-Con, Ng-thị-Nguyệt, Ng-duy Ích, Trần-v-Khải, Phạm-v-Ty, Phạm-v-Thu, Trần văn-Ngọ, Ng-văn-Thìn, Ng-văn-Gi, Phạm-văn-Đạm, Tạ-văn-Sinh, Ng-v-Ba, Ng-thị-Dao, Ng-thị-Gấm, Đỗ-thị-Ba, Dương-thị-Tinh, Hồ-Ty, Lê-văn-Sơn, Ng-thị-Nhân, Ng-văn-Tư, Hoàng văn-Kính, Nghiêm-văn-Sĩ, Trần-v-Tư Hồ-Huynh, Hồ-Cương, Ng-thị-Mận, Trần-văn-Vân, Trần-thị-Rôm, Ng-v-Quang, Ng-thị-Hai, Ng-thị-Tửu, Nhu-đình-Điềm, Ng-duy-Cẩu, Hồ-Tuyết, Đào-thị-Liệu, Ng-thị-Minh, Dương-Điều, Trần-Thái, Hồ-v-Thúc, Ng-thị-Mùi, Trần-v-Thức, Ng-trọng-Huyên, Ng-thị-Dậu, Trần-v-Thiện, Phạm-thị Phương, Ng-thị-Thoa, Ng-vinh-Trâu, Bùi-v-Đạo, Hồ-Vân, Kiều-văn-Ty, Hồ văn-Tai, Ng-xuân-Viên, Ng-thị-Ba, Ng-trọng-Hinh, Ng-thị Dao, Ng-thị-Dao, Ng-thị-Mùi, Trần-thị-Phúc, mỗi người 25 quan tiền phạt.

Ngày hội tây này, VỢ TÔI sẽ ra đời
Cuốn thứ I, bán 0 $ 06

Tem gửi thư. — Kể từ ngày 1er juillet 1927 trở đi các tem dán thư gửi bưu cục (timbres-poste) mà ở mặt trên có phiết hồ hay là chất gì khác thì không được dùng để gửi thư từ nữa.

Ngạch kiểm-lâm. — M. Lê-thế Tu, thư ký tập sự niên bổng 450 đồng, nay bổ vào sở kiểm-lâm.

BÁN ĐẤT

Bản quán muốn chia lô cái khu đất lớn của bản-quán ở Phố Hàng Trống, số 66 bis và 68, đằng sau ra phố nhà Thờ số 39 và 41. Ai muốn mua xin lại bản-quán mà chăm-chước, khi nào có người nhận mua cả các lô rồi, bản-quán mới nhận lời.

Xin lại xem bản-đồ tại Bản-quán.

Mua xong giao đất ngay được.

Lại có thể chịu tiền được ít nhiều.

Phần thứ ba, quyển thứ 1,2 và 3 và quyển thứ 4,5,6 và 7 đã xuất bản rồi. — Xã-hội tiểu-thuyết của ông Victor Hugo, phần thứ ba, từ quyển thứ nhất đến quyển thứ bảy, đóng làm hai quyển (Les Misérables de Victor Hugo, 3ème Partie, Livres 1, 2, 3, 4, 5, 6 et 7) đã xuất bản rồi. Quyển thứ 1, 2 và 3, dầy 251 trang giá bán mỗi quyển 0 $ 55 và quyển thứ 4, 5, 6 và 7, dầy 299 trang giá bán mỗi quyển 0 $ 65. Ở xa, tiền cước gửi mỗi quyển 0 $ 20, hoặc hai quyển gửi làm một gói 0 $ 30, hoặc cả 11 quyển từ hồi đầu gửi làm một gói 1 $ 00.

Ngạch học chính. — M. Đào-Hưng, giáo học hạng tư tại trường Bảo-hộ, được nghỉ 20 ngày.

Ngày hội tây này, VỢ TÔI sẽ ra đời
Cuốn thứ I, bán 0 $ 06

Thăng thưởng tại phủ Toàn-quyền. — Các viên chức thuộc phủ Toàn-quyền có tên sau này đều được thăng thưởng về dịp hội 14 juillet 1927.

Thăng thư ký thượng hạng hạng nhì :

MM. Trịnh-thanh-Khương, Nguyễn-phượng-Đàm.

Thăng thư ký hạng nhất :

M. Nguyễn-văn-Loan.

Thăng thư ký hạng nhì :

MM. Tống-thế-Lân, Nguyễn-khả-Nguyên, Nguyễn-gia-Phùng, Nguyễn-thế-Dinh.

Thăng thư ký hạng ba :

M. Lê-văn-Long.

Thăng thư ký hạng tư :

MM. Cao-An, Nguyễn-hữu-Khoát, Phạm-gia-Hoành, Dương-thiện-Chính Nguyễn-văn-Minh, Nguyễn-xuân-Lan.

Ngạch tòa sứ. — M. Lê-văn-Tước thư ký hạng nhì tại phủ Thống-sứ, được nghỉ 8 ngày.

M. Trần-bá-Bích, thư ký tập sự, niên bổng 450 đồng tại sở kiểm-lâm, nay đổi về phủ Thống-sứ.

M. Phạm-thanh-Điền, thư ký tập sự mới bổ niên-bổng 450 đồng nay bổ đi Nam-định.

Ô-tô và xe điện. — Hồi 8 giờ tối ngày 9 Juillet vừa rồi, chiếc ô-tô số T. 3298 của bác-sĩ Patterson, do người *chauffeur* ta cầm máy, khi tới đầu đường Quan-thánh và phố Bourrin thì đụng phải toa máy xe điện. xe ô-tô bị hư-hỏng nhiều, người *chauffeur* bị thương xoàng ở mũi.

Người sành chỉ kén
thuốc-lá Mélia mấy hút

CÁC RẠP CHIẾU BÓNG HANOI

CINÉMA PALACE

Từ thứ tư 29 đến thứ ba 6 Juillet

MANUCURE
(5 parties)

FAMILY CINÊMA

Từ thứ tư 29 đến thứ sáu 1er Juillet

LE CHOIX DE BETTY
(5 parties)

LE CAVALIER SANS TÊTE
(5e et 6e épisodes)

Từ thứ bảy 2 đến thứ ba 5 Juillet

LA BELLE INCONNUE
(5 parties)

LE CAVALIER SANS TÊTE
(7e et 8e épisodes)

Quyển thứ mười lăm

TRUYỆN

Ba người Ngự-lâm pháo-thủ

ĐÃ XUẤT BAN RỒI

Giá : 0$08

MẶC TÂY

Qui-khách muốn cho các cô, các cậu bé mặc tây. Xin mời quá-bộ lại hiệu DEMANGE HANOI xem qua. Hiệu ấy mới nhận được rất nhiều quần áo trẻ con, bằng tơ, đủ các mùi, kiểu đẹp, giá chỉ từ 2 đồng đến 3 đồng thôi.

CÁC NHÀ DÙNG ĐỒ ẢNH NÊN BIẾT

Vì hiệu bào chế Montès, 54 phố Paul Bert, Hanoi mua nhiều, và mua được rẻ, nên hiệu ấy lại có thể bán được các chất Hyposulfite de Soude, Bisulfite de Soude, Sulfite de Soude, Hydroquinone, và tất cả các thứ dùng vào nghề ảnh, theo giá rất rẻ.

Viết thư mà hỏi giá.

Món trộm 500 đồng. — Trần-thị-Thuyết, 25 tuổi, bán hàng gạo, nhà số 311 phố Protectorat ở Nam-định bị thưa là ăn trộm của Mme Bạch-thị-Lê, nhà số 45, phố Bờ sông, một món tiền 500 đồng và đồ nữ-trang, vậy đã bị bắt giam xét.

Bị kiện là lừa-đảo. — Sở mật-thám đương xét đơn của M. Hà-mộng-Liên, và mấy người Khách kiện Ng-Phả rằng lừa đảo mình, và đơn của M. Đỗ-Phan, ở làng Tây-mỗ, phủ Hoài-đức (Hà-đông) kiện Thị-Ty ở con đường 75 số 4 lừa đảo đồ đạc.

TRẢ TIỀN BẰNG TEM (timbres)

Trình các ngài duyệt-báo rằng : phàm những số tiền quá hai hào (0 $ 20) trở lên, thì xin gửi bằng măng đa (mandats-postes) ; chớ đừng gửi bằng timbres.

Những số tiền trong hai hào mà trả bằng timbres xin gửi bằng tem gián thư (timbres-postes), từ thứ 01.10 (0 $ 04) trở xuống ; chớ đừng gửi bằng timbres-quittances, timbres-proportionnels hay là timbres de dimension.

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Lại bắt được súng lậu. — Chiều thứ bảy 10 juillet vừa rồi, viên cẩm Heibert lại bắt được hai người lính thủy tàu *Bernardin de Saint-Pierre*, tên là Toubianc và Samamany đem bán hai khẩu súng lục và 25 viên đạn cho một người Nam. Hiện súng đã tịch ký và hai người lính thủy ấy đều đã bị bắt giải vào tòa án.

Về việc đám tàu «Chun-Long». — Về việc chiếc tàu «*Chun-Long*» bị nạn, trong một số báo trước, bản quán đã nói. Vậy hai người ba-toong tàu là Lou-a-Kao, 49 tuổi, nhà số 14 phố Commerce và Lun-si-Shong, 53 tuổi ở đường Chavassieux, can về tội ngộ sát, thì đều đã bị bắt giải vào tòa án.

Hàng lậu thuế. — Người Khách Vong-a-Man, 15 tuổi, tài đò, Quách-hàng-Vi, 30 tuổi và Sam-Thay tức Tang-Yuong 25 tuổi, tài-xế ở tàu Song-giang can việc đem hàng lậu thuế, đều đã bị bắt giải vào tòa án.

VĂN-ĐIỂN (Hà-đông)

Lại một đám cướp nữa. — Hôm 5 rạng ngày 6 juillet hồi 12 giờ đêm một đám cướp ước chừng 15 đứa cầm đồ thiết khí, đốt đuốc sáng rực phố Văn-điển phá một nhà gái góa tên là bà hai Xích ở ngay cửa ga Văn-điển. Chúng phá đến 45 phút đồng hồ, tiếng phá cửa lẫn tiếng hô nhau ầm ầm như ong vỡ tổ. Có 3 tên tuần canh phố nằm ngủ ở điếm, thình lình chúng đập đến đánh một tên bị đau, còn 2 tên kia chạy thoát được. Chủ nhân nằm ngủ trên gác thấy động hô hoán gào khóc như thế mà phố xá yên như bàn thạch.

Nhà này gái góa đã quá 10 năm ở vậy nuôi con bán hàng do chả, cơm nước cho khách qua lại, có ít nhiều lưng vốn, cho nên chúng dòm dỏ, tất quân gian phỉ này cũng không xa lạ gì đâu, nhà này tuy gái góa một mình với mấy đứa con nhỏ cũng đã có ý phòng bị đêm hôm, cho nên chạy tới đóng cửa gài theo sắt kỹ càng, chúng đã bẩy được ngưỡng cửa nhưng ngán thay còn cái đôi ngang bằng sắt cho nên không phá bẩn mà vào được, chịu phải hô nhau đi về phía xuôi giải tán. Lúc chúng đi có bỏ lại một ống tre để tẩm dầu làm đuốc.

Chắc bọn này ra ngõ gặp gái thì phải! Chúng nhân dịp thầy chánh tổng sở tại và thầy lý trưởng đi lên tỉnh nộp thuế chưa về, chỉ có thầy phó-lý ở nhà, đường đường phố xá như thế chúng táo gan thật.

Hôm sau chủ nhân đã đi trình quan sở tại, quan huyện đi lên tỉnh kiểm thuế, có quan bang lên lấy khẩu cung tâu bang, chẳng biết sau này kết quả ra làm sao. Luôn 2 năm 3 đám cướp rồi mà chẳng tìm được tông tích gì cả, chúng lại càng hoành hành lắm, các nhà trinh thám có tiếng, các nhà có trách nhiệm nghĩ sao cho dân chúng tôi nhờ đôi chút.

Ấy đấy lời thỉnh cầu của ông T.H.T. đăng quý báo T. B. T. V. tháng septembre 1916 cũng lời bàn của ông T. V. mới rồi xin đi huyện lên Văn-điển hay lập đồn khố xanh để tuần trừ lũ yên này, thực không phải là quá đáng. T. V. lại sao.

Tự do diễn đàn

Lòng hiếu danh của người mình

Đức Khổng-tử có nói rằng: Người ta ai ai cũng muốn cần có danh lợi, song theo đường chính mà không được thời không nên cầu. Vậy thời đường chính là thế nào? Đường chính tức là hành-vi chánh đáng, cái tài-lực thâm cao của mình tự lập ra để mưu-cầu lấy cái danh-vị của mình cho thật xứng-đáng hoàn-toàn, khỏi đeo cái tiếng mua chuộc cái danh hão để phô phang với đời. Ta thử xét xem bất luận đời xưa hay đời nay, danh mà có theo con đường chính thời mới nên danh, lợi nếu tự làm ra có lợi, thời mới nên lợi. Cứ suy như một ông Đại-tướng lúc mang quân ra đánh trận, trong tay binh-phù tướng-ấn, nếu không có một cái danh chính đáng, thời mong sao cai-trị được quân tướng; ra đánh trận lúc lui khi tới, sao cho có khuôn có phép, lúc thưởng phạt sao cho được chính trực công minh. Ngoại ra lại cần phải có đủ mưu mẹo võ-lược, thời mới mong có cơ toàn-thắng. Một ông quan cũng vậy, đã đem cái tài lực ra giúp nước trị dân, nếu không có cái hành-vi chánh-đáng học rộng tài cao, để mà dạy-dỗ, khai-thác cho dân, sưu-cầu được sự văn hóa hay, canh cải được cái mục-đích tốt, thì mới mong dân-trí có ngày mở-mang, tiến bước kịp người. Nếu làm ông đại-tướng mà lại văn dốt vũ dát, binh thư không hiểu, võ lược không hay, lúc ra quân tất phải tan hại, cái sinh mệnh của con người ta lúc đó có khác gì đèn treo ngọn gió không? Một ông quan cũng vậy, nếu không có cái tài cao, học rộng, không biết lo toan về cách dân-sinh quốc-kế, không biết canh-cải về đường dân-trí khai-thông, như thế còn mong gì vận-hội ngày được mở-mang, quốc-hồn ngày được phồn-thịnh nữa. Cái vận-mệnh dân-tình lúc đó không lụn bại thì cũng tàn-hủ, trong làng thì nay sinh ra đám kiện này, ngoài xã thì mai sinh ra đám cáo kia, kẻ trên không nói được người dưới, kẻ dưới không nâu lòng người trên, người tranh khôn, kẻ tranh khéo, lâu ngày chồn dân-cư sinh ra lắm chuyện suy-đồi hủ-bại! Vậy cái hại kia, có phải lỗi tại ông đại-tướng không có tài thao-lược binh-quyền khiến cho quân tướng phải lầm than khổ sở, tại ông quan kia, không có tài cao học rộng, khiến cho dân-trí phải suy bại yếu hèn không? Thân ôi! ở trên đời này vì dù có tài cao học rộng, cũng còn lo sao cho xứng-đáng với cái hành-vi chánh-đáng của mình, huống hồ ở cái thời-buổi ganh đua này, người mình lại không biết tự thẹn tự tôn cái phẩm giá của mình, lại còn đi mua chuộc lấy cái danh hão, sưu-cầu lấy chút tài vô-vị để khoe-khoang với đời, như thế thì có đáng ngán đáng thẹn không? Thậm chí có người bỏ ra bạc nghìn bạc trăm, để ra luồn chỗ nọ, vào cửa chỗ kia, để chạy chọt, mua chuộc lấy cái danh-vị cỏn-con, trong làng mạc cũng nhong nhong ông nọ ông kia, thôi thì tha-hồ ăn lện dân đen, tha-hồ bóp nặn kẻ hèn người yếu. Có người ăn học không được bao nhiêu lâu cũng lên mặt thầy nọ, ông kia, vào chỗ này tự xưng là ông nghị, ông hàn, ra chỗ khác lại tự xưng là ông tham, ông phán, rút cục lại chỉ có cái bề ngoài ra vẻ phong phú, chứ trong thời có tài học gì đâu, như thế thì có khác gì gà thay lốt lông công, lừa đội lốt sư tử, mặc kẻ cười người chê, quí hồ mình có danh-vọng, để người ta tôn ông nọ, gọi bà kia, thời mình mấy thỏa, chứ họ có biết đâu cái cách giả danh kia là một sự khuất khúc đâu. Không nói chi đến người học thiển tài sơ, cho tới cả người học cao tài rộng, thỉnh thoảng cũng còn nghe tới cái tiếng tham phận chuộng danh, không còn nghĩ gì đến các công cuộc khác, có ích cho vận mệnh nước nhà nữa. Cái thời đại này là cái thời đại gì? có phải là thời đại năm châu thích cánh, sâu giống chen vai không. Trăm việc cũng còn phải vấn cứu, để cho công cuộc ngày một phát huy ra để làm cho nước mạnh dân giàu, như thế mới mong cho ngày tiến bước kịp người. Nếu ở trên đời này, nhất đán ai cũng sống về một cái phương diện lấy sự phú quý làm đầu, mượn sự vinh hoa làm gốc, thời việc canh nông thương nghệ, thương mại lấy ai mà ganh đua các nước! Ối! Thân phận đã là ngu-ngoan tì ân-ái như con dê con cáo ở trong đời, mà đối với việc mình xưng tay làm mà cũng còn thờ ơ chỉ mong đem hết tài lực động sản mưu sự khoái lạc ở trong chốn nhân quần xã hội, như thế trong nước nhà trách sao không lụn bại yếu hèn, mà ta cứ đổ là tại việc nọ sự kia, chứ có biết đâu cái hại trước mắt kia đã làm cho nước nhà chìm đắm gian chuân! thậm chí, cái ý-tưởng của các cậu học sinh bây giờ, đừng ai có hỏi đến học để làm gì? thời vội giả lời ngay rằng: học để thi đỗ làm quan, làm ông hàn ông cốc, chứ trong một số đông người không thấy có một người nào có cái tưởng rằng: học để ra gánh vác việc đời, mưu lấy cái công-nghệ to tát gì? để ích nước lợi dân. Cái ý tưởng hám hư-danh kia đã hầu như lan khắp trong nước, từ bậc nông phu, cho đến người giàu có, ai ai đều một ý tưởng ấy, ta biết lấy gì mà hô hào vui dục họ trừ bỏ cái ý-tưởng hủ-bại kia, thì mới mong công việc trong nước, có người sửa người sang, việc canh nông thương mại mới mong có kẻ làm người sướn. Nếu ở cái buổi đổi cũ thay mới này, ai cũng có cái ý tưởng mưu cầu lấy chút hư danh để mà vinh hiển, thời vận mệnh nước nhà, cuộc tương lai trong nước, còn mong gì tiến bước kịp người, ai trông thấy cái tình cảnh hiện thời mà không đem lòng ai-m khái. Ký giả cũng không dám khuyên ai không thiết không ra làm ông nọ ông kia, không mưu cầu lấy sự vinh hoa phú quý, chỉ khuyên rằng: nước mình đang đứng vào cái thời đại khai thông, trăm việc đều phải cải cách, nhắm theo tình thế mà tiến bước tùy vận mệnh mà noi theo, nếu ai cũng tham lam phú-quý, một chút hư-danh, thì nước nhà cũng noi tì có cái tình thế của mình mà lụn-bại yếu-hèn mãi đi, còn mong gì hiệu-quả cho cuộc ganh đua với nước ngoài.

Vân-trung (Hải ninh)

Đoản-thiên tiểu-thuyết

Mất cô dâu

(Chuyện trinh thám)

(Tiếp theo)

-- Tôi dám quyết rằng nàng Mỹ-lan không khi nào dám hại người.

-- Ông phải biết cái món ghen của người ta là ghê lắm, cũng vì ghen mà có thể đổi tâm tính và hung ác lên được. Thế khi ăn tiệc chỗ ông ngồi có gần cửa sổ không?

-- Lúc bấy giờ chúng tôi ngồi đối diện nhau và trước mặt chúng tôi đều có cửa sổ trông ra đường cả.

-- Ông nói chuyện cho tôi biết thế là đủ rồi, vậy ông cứ lại nhà, khi nào xong việc, tôi sẽ có giấy lại nói để ông biết.

-- Vâng, nhờ ngài khám phá cho ra cái màn bí mật này thì tôi đội ơn ngài lắm.

- Tôi đã khám phá xong rồi:

-- Ngài nói gì vậy?

-- Tôi nói rằng tôi đã khám phá xong rồi.

-- Không có nhẽ ngài đã tìm ra manh mối nhanh chóng như thế, chắc ngài lại chực rỡn cợt tôi chứ gì? Tôi chỉ sợ sức ngài với tôi không khám phá ra nổi đó thôi. Nói rồi cầm mũ [illegible] ngay đến nhà trinh thám Lê-trung-Đinh vào, mình vận y phục lính thủy, tay xách một cái tay nải bằng vải đen. Hồ Minh châm thuốc lá mời hút, ngồi nghỉ một lúc rồi do đầu hỏi: « Hôm nay anh có việc gì không được như ý mà người đến nỗi đờ đẫn ra thế? »

-- Có gì đâu, chỉ vì suốt ngày hôm nay tôi dò xét việc đám cưới chàng Sanh-si-Mông mà chẳng tìm thấy manh mối nào cả, thật là một việc không có đầu, không có đuôi, lấy làm tức mình quá. Sáng ngày một tên lính gác, có tìm thấy trên bờ sông Băng cái gói này đưa tôi, trong đựng một bộ quần áo cưới, một đôi giầy bằng sa tanh trắng, một vòng hoa, một cái khăn che mặt, đều ướt cả, bên trên lại có dắt một chiếc nhẫn. Trong túi áo có một mảnh giấy đề mấy chữ này: « Khi nào trông thấy hiệu, tức là công việc đã xong xuôi cả, cứ việc theo tôi sẽ được êm chuyện » ký tên: M. L.

Tôi đoán chắc bức thư này của nàng Mỹ-Lan đã đi chơi đâu rồi bại ở đây nên tôi đã hết sức mò để tìm xác mà chẳng thấy gì cả.

— Thế thì anh nhầm rồi, có chỗ nào quần áo ở đâu người cũng phải ở đấy được; dễ thường quần áo để trong tủ, người ta cũng phải đứng bên tủ mãi chắc. Có một điều là đằng sau mảnh giấy tìm thấy này, có đề giá mấy món ăn rất đắt, chắc là tờ giấy kê hàng ở một khách sạn to nào đây.

— Cái đó không can hệ gì cho lắm. Thôi anh cứ đó xét đi, xem anh với tôi ai tìm ra trước, nói xong nhặt lấy cái gói rồi lui lại nhà.

Lúc này vào khoảng quá năm giờ chiều, Hồ-Minh vội khoác áo ra đi để mình tôi nằm xem nhật-trình ở nhà. Độ sáu giờ tôi thì thấy mấy tên hầu sáng mang các món ăn đến bày la liệt trên chiếc bàn sẵn. Thu xếp xong đâu đấy tôi có hỏi xem ai dọn bữa cơm ấy thì chúng đều trả lời là không biết, chỉ biết các món ăn đã giả tiền cả rồi và bảo đem đến dọn ở nhà đây thôi. Đến hơn tám giờ thì Hồ-Minh về, tôi vội hỏi:

— Có phải anh bảo dọn bữa ăn này không? Hôm nay để có khách chăng vì tôi thấy tên hầu sáng dọn những năm người ăn kia?

— Phải, tôi có mời mấy ông khách, có cả chàng Sanh-si-Mông nữa. Vừa buông mồm thì Sanh-si-Mông đến bước vào vái chào. Hồ-minh hỏi: «Có phải ông đã bắt được giấy của tôi rồi không?»

— Phải, song không biết công việc có được đích thực như trong giấy ngài viết cho tôi không?

— Đích thực như thế đấy.

Sanh-si-Mông ngồi xuống ghế, chống tay lên trán lẩm bẩm nói: «Thân danh ta là con một ông quận-công mà nay phải quị-lụy nhịn nhục như thế này thì khổ thật.»

— Không việc gì mà phải quị-lụy ông ạ! Chẳng qua không may mà xảy ra như thế đấy thôi.

Nhà trinh-thám đang khuyên giải chàng Sanh-si-Mông thì ngoài cửa lại thấy có người gọi. Hồ-Minh ra mở có hai người khách bước vào Hồ-Minh mời ngồi [illegible] vợ chồng ông Minh-Long và chắc ông cũng đã được quen biết bà này rồi thì phải.

Sanh-si-Mông vừa liếc mắt nhìn, mấy người khách xem ai thì giật mình ngạc nhiên đứng dậy lùi lại vài bước Minh-Long tiến đến giơ tay ra bắt, song Sanh-si-Mông từ chối. Người đàn bà liền quay lại nói: «Anh S-Mông ơi, chắc anh căm giận tôi lắm nhỉ, anh cho tôi là người bạc tình phải không? Vâng tôi xin cam chịu tội với anh, vì thế tôi không thể về hầu hạ, nâng khăn sửa túi anh được. Tôi cũng chẳng muốn chi thế này và cũng đã muốn nói cho anh biết chuyện trước khi tôi ra đi, song từ lúc tôi trông thấy anh Minh-Long thì người tôi như điên như dại, làm gì cũng không biết, nói gì cũng quên. Nay sự xảy ra thế này, tôi đi cũng không đành lòng, nên phải lại đây thưa chuyện anh biết, để anh được yên tâm mà tìm nơi khác vậy. Chắc anh nghe hết câu chuyện tôi kể đây, anh cũng mở lượng bỏ hàm mà tha thứ cho tôi. Nói song liền bắt đầu nói chuyện cho cả mọi người nghe.

« Tôi gặp anh Minh-Long đã được giăm năm nay, ở nơi thầy tôi khai mỏ, khi đó anh ấy cũng trưng khai cái mỏ ở gần đấy, nên tôi mới được biết, sau anh ta với tôi đã nhiều phen cùng nhau thề thốt nặng nhời. Đến lúc thầy tôi tìm được của báu trở nên giàu có to, chính vào lúc anh ta lỗ vốn, đang bị khốn cùng, công nợ nhiều đến nỗi bán hết cả gia sản để giả nợ cũng không đủ, tiền tiêu dùng cũng không có đủ, Vì thế thầy tôi có ý đổi lòng, không muốn gả tôi cho anh ta nữa, nên đem tôi đến ở Lịch Quần-trấc ai ai cũng biết người ta yêu nhau là bởi tự tâm chứ không phải tự tiền của, vì thế nên anh Minh-long cũng theo sang ở gần nhà tôi. Chúng tôi vẫn thường đi lại thăm nom nhau, song vẫn giấu biệt không cho thầy tôi biết. Một hôm không biết anh ấy nghĩ thế nào lại bàn với tôi đi khai mỏ nữa, kỳ bao giờ được giàu có như thầy tôi mới thôi. Nhược bằng số giời không được thì không bao giờ lại về với tôi nữa. Tôi có hứa sẽ xin hết lòng chờ đợi và quyết không khi nào tôi đi lấy chồng, nếu anh ta còn sống trên đời này.

Chúng tôi nghĩ mãi song muốn chắc chắn, nên chúng tôi có đưa nhau đến nhà thờ làm lễ cưới giấu, rồi Minh-long thì đi khai mỏ, còn tôi ở nhà với thầy tôi để chờ đợi.

Lúc đầu anh ta có gửi cho tôi một hai bức thư nên tôi còn biết tin tức, sau dần dần không thấy thư nào nữa. Một hôm tôi xem nhật trình mới biết anh ta đã bị toán cướp người Ấn-độ giết chết rồi. Từ đó cái thương nhớ nó ngấm ngầm trong bụng tôi mà phát thành ra bệnh trọng. Vẫn tưởng một chết hai chết, song được thầy tôi hết lòng trông nom, tìm thầy chạy thuốc, nên chẳng bao lâu tôi lại được bình phục như thường. Sau cứ mỗi khi tôi nghĩ đến câu:

Vẫn mong mai trúc xum vầy,
Ai hay vĩnh quyết là ngày biệt ly.

Tái lòng chua xót, ngậm ngùi thương nhớ người xưa, đến nỗi ngày quên ăn, đêm biếng ngủ. Đã một đôi phen tôi toan ngỏ chuyện cho thầy tôi biết, song lại sợ:

Nói ra cũng chẳng ích gì,
Lại thêm mang tiếng thị phi với đời.

(Còn nữa) Phan-bá-Nha

Le PARFUM des HUMANITÉS
(SỬ-KÝ THANH-HOA)
Soạn-giả: E. VAYRAC
Dịch-giả: NGUYỄN-VĂN-VĨNH

Cả chữ Tây và chữ Quốc-ngữ đối nhau, giá mỗi quyển. . . 2$00
Chữ Tây riêng hoặc chữ Quốc-ngữ riêng, giá mỗi quyển 1.00
Ở các tỉnh, xin đính thêm tiền cước gửi
Recommandé: 0$30 thứ 2$00
và 0$20 thứ 1$00
BÁN TẠI BẢN-QUÁN

NHỮNG LỜI RAO VẶT

(Les Petites Annonces classées du T. B. T. V.)

Mỗi dòng chữ 0$10 một lần

[illegible] thứ gì, thật rất dễ tìm mà giá đăng vào mục này lại rẻ tiền.

Giá tính cứ 0 p. 10 một dòng, các ngài chỉ mất độ 2, 3 hào cũng có thể đăng báo được. Không những thế lại còn tiện cho ngài nào cần mua bán thứ gì, cứ xem lời rao vặt, đã chia ra từng mục, thật tiện mọi đường.

Giá 0 p. 10 một dòng, là tính cho các ngài không mua báo đồng niên, còn ngài nào mua báo đồng-niên, khi nào muốn đăng vào mục rao hàng này, thì xin gửi lại bản-quán cái giấy chứng-báo, bản-quán xin tính rút xuống 0 p. 05 mỗi dòng.

B. Q.

Nhà đất bán
(Immeubles à vendre)

Muốn bán một miếng đất linh 200 m2 ở Bạch-mai giá rất rẻ.

Muốn bán hai cái nhà gạch ở làng Bạch-mai. Một cái hai gian một lối đi, một cái một gian một lối đi. Hai cái nhà ấy cái nào cũng có hai lớp, bể, bếp và chuồng tiêu. Giá một cái 1.500$00 và một cái 800$00.

Hỏi tại số 68, phố hàng Trống, Hanoi, sáng từ 7 giờ đến 11 giờ, chiều từ 2 giờ đến 6 giờ. 5.742

Muốn bán hai cái nhà liền nhau số 2 phố hàng Hài và số 62 hàng Hòm.
Hỏi ở 62 hàng Bông. 7.068

Đồn-điền, ruộng, trại
(Concession, rizières, propriétés rurales)

MUỐN BÁN:

Một cái trại tư, ở trong thành-phố Hà-đông, gần chợ, rất sầm-uất mát-mẻ; có một cái lâu-đài thật đẹp, một cái vườn hoa-quả tươi tốt, một khu ruộng nhỏ; rất xứng cho một nhà đại-phú Annam hay Khách. Mua cả hay mua từng lô cũng được. Hỏi ông Grenès, 3 B Jauréguiberry, Hanoi. 7028

Muốn mua:
(On achète:)

Muốn mua tủ gương đựng quần-áo tủ kính đựng sách vở, bàn giấy. Giá rẻ. Hỏi tại nhà-báo, 5.891

Sách vở
(Livres)

Muốn mua một pho tự-vị cũ « NOUVEAU LAROUSSE *Illustré*. Đủng 7 quyển một pho. Hỏi tại số 20, Phố Tiên-Tsin, Hanoi 5.767

Muốn mua một « collection Đăng-cổ tùng-báo. » Ai muốn bán hỏi tại nhà báo. 5.809

Lặt vặt
(Divers)

Muốn đổi các thứ tem Đông-pháp lấy tem các nước. Ai có hỏi tại bản-quán 5.808

SÁCH LUẬT

Quan phó Bình-lương, *A. Dejean de la Bâtie*, giáo-sư trường Cao-đẳng Đông-pháp, mới soạn một bộ luật sau này:

1° QUỐC-TẾ CÔNG-PHÁP (Droit international public) giá. 2$00
2° QUỐC-TẾ TƯ-PHÁP (Droit international privé) giá. 2.00
3° HÀNG-HẢI PHÁP-LỆ (Droit maritime) giá. 1.50
4° THƯƠNG-LUẬT HỌC (Droit commercial) giá 3.00
(Tiền cước gửi đi các tỉnh, tính ngoài)

Bộ luật này, soạn toàn bằng chữ Pháp cả
Bán tại bản-quán

Số 170

TÂY-DU

— NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Khi thầy trò *Tam-tạng* dự tiệc chay xong, quốc-vương phát giấy thông-hành cùng các quan văn võ triều-thần tiễn-tống ra ngoài triều-môn, để mấy thầy trò *Tam-tạng* thẳng đường đi sang *Tây phương* mà cầu kinh.

Bỗng thấy một bọn hòa-thượng sụp lạy ở bên vệ đường nói với *Tôn-hành-giả* rằng:

— Trăm lạy đức *Tề-thiên đại-thánh*! Chúng tôi là bọn hòa-thượng ở trên bãi cát hôm trước, nghe tin *đại-thánh* đã khu-trừ yêu-quái, xin cho bọn chúng tôi và quốc-vương tôi đã yết bảng chiêu-tăng, vậy chúng tôi kéo nhau đến đây để nộp trả cái lông phép hôm trước, lại xin chắp tay cảm tạ cái ơn sâu ấy.

Tôn hành giả cười mà bảo rằng:

— Các người bao nhiêu người đến đây?

Bọn hòa-thượng nói:

— Năm trăm người không thiếu một người nào.

Tôn-hành-giả thu lấy các lông phép rồi thuật chuyện cho quốc-vương cùng các quan văn võ triều-thần biết rằng:

— Thật quả là *Lão-tôn* này phá mấy xe gạch gỗ và tha cho bọn hòa-thượng này đi trốn. Hai vị đạo-sĩ ra đốc thúc bọn hòa-thượng kia, chính bị tay *Lão-tôn* này giết chết. Ngày nay loài yêu-quái đã tiêu-duyệt rồi, mới rõ nghĩa chữ « *thiền môn hữu đạo* » sau này bệ-hạ chớ nên quá tin. Đạo nào cũng như đạo nào, đừng có hơn khinh bên trọng, chỉ nên dưỡng-dục nhân-tài mà giữ-gìn lấy giang-sơn nước nhà cho được vững bền dài lâu vậy.

Quốc-vương cảm-tạ không biết đường nào, tiễn-tống thầy trò *Tam-tạng* ra khỏi phía ngoài thành, rồi mới trở về. Mấy thầy trò *Tam-tạng* thẳng đường đi sang *Tây phương*, thời giờ thấm-thoắt, hết hạ sang lại sang thu.

Một hôm, trời đã chiều tối, *Tam-tạng* bỗng dừng cương ngựa mà hỏi các đồ-đệ rằng:

— Đêm nay biết yên-nghỉ ở đâu cho được?

Tôn hành giả nói:

— Đêm nay nhờ có bóng trăng chiếu sáng, ta hãy cứ đi một quãng nữa, đợi xem có làng xóm nào, bấy giờ sẽ tìm vào ngủ trọ.

Mấy thầy trò *Tam-tạng* lại bảo nhau cùng đi. Hồi lâu, bỗng nghe có tiếng sóng reo ầm ầm. *Chư bát-giới* nói:

— Thôi hỏng! Không khéo thì lại nghẽn đường!

Sa tăng nói:

— Có một làn nước lớn ngăn trở lối đi.

Tam-tạng nói:

— Chẳng hay bề ngang con sông này rộng độ bao nhiêu?

Chư-bát giới nói:

— Làm thế nào mà biết cho được.

Tôn-hành-giả nói:

— Để đồ-đệ này thử dò xem thế nào.

Nói xong, liền nhảy lên trên mây, nhìn xem thế nào thì có một làn nước lớn, bát-ngát mênh-mông, bóng trăng chiếu xuống, chân mây mặt nước, lẫn màu xanh xanh, trông như bể rộng, vào nói với *Tam-tạng* rằng:

— Sư phụ ơi! Làn nước này trông rộng như bể. Cứ lấy con mắt « *Hỏa-nhỡn kim-tinh* » này mà nhìn thì ban ngày tưởng trông suốt được nghìn dặm, ban đêm cũng trông được bốn năm trăm dặm, thế mà bây giờ chẳng nhìn thấy bờ đâu cả, đủ biết làn nước này rộng là đường nào!

Tam tạng giật mình kinh sợ mà rằng:

— Vậy ta biết làm thế nào mà qua cho được?

Sa tăng nói:

— Sư-huynh ơi! Kìa kìa! Bình như có người đứng ở trên bờ kia!

Tôn-hành giả vội-vàng dảo bước tới nơi, rồi nói:

— Không phải người! Không phải người!

Nguyên chỗ ấy có một cái bia đá. Mặt bia có chữ đại-tự khắc ngang bên trên rằng: « *Thông-thiên-hà* »; dưới lại có hai dòng, mỗi dòng năm chữ rằng: « *Bề ngang tám trăm dặm, từ xưa ít người qua* », *Tôn hành giả* gọi *Tam-tạng* đến xem. *Tam-tạng* trông thấy, lo sợ mà ứa nước mắt khóc.

Chư bát-giới nói:

— Sư-phụ thử lắng tai nghe xem, hình như có tiếng chuông trống. Nhà ai làm chay đâu đây, ăn là ta đến quyên giáo bữa cơm chay ăn, rồi hỏi thăm cách thuê thuyền qua sông, để sáng mai đi vậy.

Tam tạng ngồi trên mình ngựa, lắng tai nghe thử thì quả-nhiên văng-vẳng có tiếng chuông trống. Mấy thầy trò *Tam tạng* tìm về phía ấy, thấy có con đường thẳng, không cao không thấp.

Khi đi khỏi chỗ bãi cát rồi thì lại thấy có một nơi làng xóm, ước độ bốn năm trăm nhà. *Tam tạng* xuống ngựa, trông thấy có một nhà kia ngoài cửa cắm cành phan, trong nhà đèn lửa rực-rỡ và hương khói nghi-ngút.

Tam tạng mình mặc áo cà-sa, tay cầm tích trượng, đi đến trước cửa. Cánh cửa nửa khép nửa mở. *Tam-tạng* đứng đấy một chút thì trong nhà có một ông cụ già bước ra cổ đeo tràng hạt, miệng niệm « *Nam-vô A-di-đà phật!* », định đóng cửa lại.

Tam-tạng vội-vàng chắp tay vái chào mà rằng:

— Bần-tăng này xin cúi chào một vị lão-thí-chủ và muốn hỏi một lời.

Ông cụ già đáp lễ lại mà rằng:

— Hòa-thượng đến chậm quá!

Tam-tạng nói:

— Sao lão-trượng lại dạy như vậy?

Ông cụ già nói:

— Hòa-thượng đến chậm, thành ra hết cả. Nếu đến sớm thì nhà chúng tôi đây vừa mới dọn cơm chay để cúng các sư. Các người đều cơm nước no-nê, mỗi vị lại biếu ba thưng gạo trắng, một tấm vải tốt và mười đồng tiền đồng. Tại sao bây giờ hòa-thượng mới đến.

Tam tạng khúm-núm mà đáp rằng:

— Dám thưa lão-trượng! Bần-tăng này không phải sư đến để quyên giáo cơm chay. Nguyên là người ở bên *Đường*, vâng mệnh vua *Đường* đi sang *Tây phương* cầu kinh. Nay đến đây trời tối, nghe tiếng chuông trống cúng lễ tại trong nhà lão-trượng đây, vậy dám xin vào ngủ trọ một đêm, sáng mai sẽ đi sớm.

Ông cụ già xua tay mà bảo rằng:

— Hòa-thượng là người xuất-gia tu-hành, chớ nên nói dối. Từ bên *Đường* sang đây, kể hàng năm vạn bốn nghìn dặm. Hòa-thượng một thân một mình, đi sao cho lọt.

Tam-tạng nói: Dám thưa lão trượng! Lão-trượng dạy thế thật là chí phải. Nhưng bần-tăng này nhờ có ba gã đồ-đệ nữa đi hộ-vệ cho bần-tăng tới đây.

Ông cụ già nói:

— Đã có đồ đệ, sao không cùng đến đây, xin mời cả vào trong nhà này yên-nghỉ?

Tam tạng ngảnh lại gọi các đồ-đệ mà rằng:

— Các đồ-đệ đâu! Đi cả đến đây!

Các đồ-đệ nghe tiếng *Tam-tạng* gọi, vội-vàng dắt ngựa và gánh đồ hành-lý, dảo bước tới nơi. Ông cụ già trông thấy, giật mình kinh sợ, ngã lăn ra đấy mà kêu rằng:

— Trời ơi! Yêu-quái ở đâu thế này! Yêu-quái ở đâu thế này!

(Còn nữa)

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

Les misérables

DE VICTOR HUGO

(Suite)

QUATRIÈME PARTIE

L'idylle rue Plumet et l'épopée rue Saint-Denis

LIVRE PREMIER

Quelques pages d'histoire

I

Bien coupé

18 1 et 1832, les deux années qui se rattachent immédiatement à la révolution de juillet, sont un des moments les plus particuliers et les plus frappants de l'histoire. Ces deux années au milieu de celles qui les précèdent et qui les suivent sont comme deux montagnes Elles ont la grandeur révolutionnaire. On y distingue des précipices. Les masses sociales, les assisses mêmes de la civilisation, le groupe solide des intérêts superposés et adhérants, les profils séculaires de l'antique formation française, y apparaissent et y disparaissent à chaque instant à travers les nuages orageux des systèmes, des passions et des théories. Ces apparituire la vérité, ce jour de l'âme humaine.

Cette remarquable époque est assez circonscrite et commence à s'éloigner assez de nous pour qu'on puisse en saisir dès à présent les lignes principales.

Nous allons l'essayer.

La restauration avait été une de ces phases intermédiaires difficiles à définir, où il y a de la fatigue, du bourdonnement, des murmures, du sommeil, du tumulte, et qui ne sont autre chose que l'arrivée d'une grande nation à une étape. Ces époques sont singulières et trompent les politiques qui veulent les exploiter. Au debut, la nation ne demande que le repos ; on n'a qu'une soif, la paix ; on n'a qu'une ambition, être petit. Ce qui est la traduction de rester tranquille. Les grands événements, les grands hasards, les grandes aventures, les grands hommes, Dieu merci, on en a assez vu, on en a par-dessus la tête. On donnerait César pour Prusias et Napoléon pour le roi d'Yvetot. « Quel bon petit roi c'était là ! » On a marché depuis le point du jour, on est au soir d'une longue et rude journée ; on a fait le premier relais avec Mirabeau, le second avec Robespierre, le troisième avec Bonaparte ; on est éreinté. Chacun demande un lit.

Les dévouements las, les héroïsmes vieillis, les ambitions repues, les fortunes faites, cherchent, réclament, implorent, sollicitent, quoi ? Un gîte. Ils l'ont. Ils prennent possession de la paix, de la tranquillité, du loisir ; les voilà contents. Cependant en même temps de certains faits surgissent, se font reconnaître et frappent à la porte de leur côtés Ces faits sont sortis des révolutions et des guerres ils sont, ils vivent, ils ont droit de s'installer la société et ils s'y installent ; et la plupart du temps les faits sont des maréchaux des logis et des fourriers qui ne font que préparer le logement aux principes.

Alors voici ce qui apparait aux philosophes politiques :

En même temps que les hommes fatigués demandent le repos, les faits accomplis demandent des garanties. Les garanties pour les faits, c'est la même chose que le repos pour les hommes.

C'est ce que l'Angleterre demandait aux Stuarts après le Protecteur ; c'est ce que la France demandait aux Bourbons après l'empire.

Ces garanties sont une nécessité des temps. Il faut bien les accorder. Les princes les « octroient », mais en réalité c'est la force des choses qui les donne. Vérité profonde et utile à savoir, dont les Stuarts ne se doutèrent pas en 1660, que les Bourbons n'entrevirent même pas en 1814.

(A suivre)

Những kẻ khốn-nạn

Xã-hội tiểu-thuyết, của ông Victor Hugo
NGUYỄN-VĂN-VĨNH dịch

(Tiếp theo)

PHẦN THỨ TƯ

Chuyện tình ở phố Plumet và chuyện trận ở phố Saint Denis

QUYỀN THỨ NHẤT

Một vài trang sử-ký

I

Cắt khéo

Năm 1831 với năm 1832, hai năm kế tiếp ngay với cái năm xảy ra việc cách-mệnh tháng bảy (Juillet 1830), hai năm ấy thành ra một thời-kỳ rất đặc-biệt và xuất sắc ở trong sử-ký. Hai năm ấy đối với những năm trước và những năm kế sau, tự-hồ hai trái núi. Có cái vẻ vĩ-đại riêng của những buổi cách-mệnh. Xét ra cũng có những chỗ vực-sâu hang-thẳm. Những lề-dân đoàn thể, những chế-độ vững-bền đã làm nền cho xã-hội văn-minh, cái cuộc hiệp-tụ kiên-cố những quyền-lợi trên-dưới có liên-lạc, đời-đời đã gắn-bó với nhau rồi, cái nguyên-tướng xưa-nay của những đoàn-thể trong dân-tộc nước Pháp, đến hai cái năm ấy thì lúc hiện ra lúc lại khuất đi, tùy những chiều mây kéo, tùy những chế độ, tùy nhất-thời nhân-dục, tùy những lý-thuyết đương thời. Những cuộc lộ rồi lại khuất đó, thử-thời gọi là những trở-lực và những động-lực, cũng có một-đôi ...

Cái thời-kỳ có biệt-tướng trong lịch-sử đó, đã là ngắn ngủi mà đối với thời hiện-kim lại đã hơi xa rồi, cho nên ngày nay đã có thể tách được cái chân-dung nó ra mà nhìn cho rõ.

Trước-giả thử khám cái việc ấy xem nào.

Thời-đại vương-chính phục-cổ nguyên nó là một thời-đại giữa-quãng, khó mà tả ra cho rõ, trong cái thời-đại ấy người ta đã mệt-nhọc, đã thấy ù-tai, ai cũng lầm-bầm, buồn ngủ cả rồi, băn-khoăn khó chịu, bấy nhiêu thứ chẳng qua là cái cảnh một quốc-dân lớn đi vừa hết một thôi trên con-đường tấn-hóa. Những tiết ấy rất là oái-oăm, khiến cho những nhà chính-trị mà muốn thừa-cơ thật khó khỏi lầm. Lúc mới thì quốc-dân chỉ sở-cầu có cuộc yên-thân; chỉ khát có cuộc hòa-bình; chỉ mong làm sao hèn lại nhỏ lại, nghĩa là ai nấy muốn được yên cả. Những đại biến-cố, những việc may-dủi ăn to, những thủ-đoạn quả-cảm lớn, những vĩ-đại nhân-vật, nhờ trời mắt đã được từng nom thấy chán ra rồi, không biết để đâu cho hết nữa rồi. Ai nấy sẵn lòng đem bậc anh-hùng cái thế mà đổi lấy một người nào biết liệu gió che chiều, sẵn lòng đem vua Nã-phá-luân mà đổi lấy ông vua *Yvetot* nào đấy cũng được. Thật là cái thời-buổi nên đem mà hát cái câu: « *Quel bon petit roi c'était là* ! (Ông vua ấy mới thật là ông vua nhỏ hiền thay !) (1) Quốc-dân đi từ rạng-đông, đến lúc ấy là như đã đến buổi-tối một ngày dài mà khó-nhọc rồi; thôi-đường thứ nhất thì cùng đi với *Mirabeau*; thôi-đường thứ-hai thì cùng đi với *Robespierre*; thôi-đường thứ ba đi cùng với ông Bô-na-bạt; mỏi-mệt sụn xương ra rồi. Ai nấy chỉ xin một cái giường nằm nghỉ.

Những kẻ trung-thành đã nhọc-mệt, những bậc anh-hùng hào-kiệt thì đã già rồi, những lòng khao-khát ngày xưa bây giờ đã no ứ, những kẻ lập thân đã toại-chí rồi, bây giờ chỉ tìm, chỉ xem, chỉ đòi, chỉ muốn có một thứ nữa mà thôi: Cái nhà ở. Nhà ở ấy giờ cũng là được rồi. Ai nấy cũng đã thâu-nạp lấy cuộc hòa-bình rồi, lấy cuộc yên-thân rồi, lấy cuộc nhàn-hạ rồi; bằng lòng rồi. Tuy-nhiên cũng có những sự-kiện xảy ra, xuất-đầu lộ-diện ra, đến gõ cửa người ta đòi vào. Những sự-kiện ấy hoặc là do cuộc loạn cách-mệnh, hoặc là do việc chiến-tranh mà sinh ra, những sự-kiện ấy sờ-sờ ra đó, hoạt-động ở trước mắt đó, có quyền được chen vai vào trong xã-hội, cho nên đã chen vào mà ở đó. Mà phần nhiều những sự-kiện ấy hoặc là các thầy quản pháo-thủ, hoặc là các thầy đội thư-lại, hiện ra mà xếp sẵn chỗ ở cho các nguyên-lý, cho các chủ-nghĩa.

Những sự ấy khiến cho các nhà triết-học xét về chính-trị nom cái hiện-tình nó ra như sau này:

Trong khi những người đã mệt-nhọc yêu-cầu lấy sự nghỉ-ngơi, thì những chế độ dĩ-thành cũng yêu-cầu lấy sự bền-vững. Cuộc bền-vững cho chế-độ, cũng như là cuộc nghỉ-ngơi cho người.

Nước Anh-cát-lị sau đời Bảo-hộ chính-thể cũng yêu-cầu với họ *Stuarts* có thế, mà nước Pháp sau Đế-triều cũng yêu-cầu với họ *Bourbons* có thế.

Đó là một lẽ thiết-yếu, đến cái thời-kỳ đó thế tất phải cần đến sự đó, ai cầm quyền-thế tất là phải lo cho được thỏa như thế. Các bậc quân-vương nói rằng thi-ân với trăm-họ mà chuẩn cho, nhưng kỳ-thực là cái vận-thế nó xoay ra phải có như vậy mới yên được. Đó là những lẽ thật thâm-thúy, rất là nên biết, vậy mà họ *Stuarts* bên Anh-quốc, đương buổi 1660 cũng chưa nghĩ đến, mà họ *Bourbons* nước Pháp, đương buổi 1814 cũng không nghĩ ra nào.

(Còn nữa)

KHẢO VỀ Y-HỌC CŨ CỦA TA

Cẩm-nang trích lục

Lao sái

(Tiếp theo)

6· Tư âm tráng thủy địa hoàng hoàn

Thục địa (3 cân, sắc thang, gạn lấy nước, khuấy thành cao)
Sơn thù 6 lạng, chưng rượu sao
Mẫu đơn bì 4 lạng sao
Phục linh 4 lạng tẩm sữa
Hoài sơn 6 lạng sao vàng
Trạch tả 3 lạng tẩm rượu muối sao
Ngưu tất 4 lạng tẩm nước muối sao
Mạch môn 5 lạng sao
Các vị tán mạt, luyện với cao thục địa và mật ong, viên, mỗi sớm dùng 4 đồng cân uống với nước nóng.

7· Gia vị thất vị địa hoàng hoàn

Phương này thanh phế bổ thận.
Thục địa 8 lạng dùng nước lã đun cho dừ, rồi thái như bùn để làm hồ luyện thuốc.
Sơn thù 4 lạng chưng rượu sao khô
Mẫu đơn 3 lạng
Phục linh 3 lạng tẩm sữa
Hoài sơn 4 lạng sao vàng
Trạch tả 2 lạng tẩm nước muối sao
Ngũ vị tử 1 lạng tán rượu chưng mật
Mạch môn 3 lạng
Nhục quế 1 lạng mài riêng
và mật ong mà viên, mỗi sớm dùng 4 đồng cân, uống với nước muối, hoặc dùng bài sinh mạch tám sắc thang, uống với thuốc viên, càng hay

8· Hòa can tư thận địa hoàng hoàn

Phương này nhất là đàn bà uống hay lắm.
Thục địa 8 lạng, chưng rượu, thúc cho nát ra, để làm hồ luyện thuốc.
Sơn thù 4 lạng chưng rượu
Mẫu đơn, 3 lạng tẩm rượu sao
Phục linh sao 3 lạng tẩm sữa
Hoài sơn 4 lạng sao vàng
Trạch tả 2 lạng tẩm nước muối
Qui thân 3 lạng sao rượu
Bạch thược 3 lạng tẩm nước mật sao
Nhục quế 1 lạng gọt vỏ mài riêng
Các vị tán mạt luyện với thục địa và mật ong viên mỗi bận dùng 4 đồng cân mùa hè thì uống với nước nóng, mùa rét thì uống với rượu.

9. Tư âm bát vị địa hoàng hoàn

Thục địa 8 lạng chưng với nước lã thúc như bùn
Sơn thù 4 lạng chưng rượu
Mẫu đơn 3 lạng sao
Hoài sơn 4 lạng sao vàng
Phục linh 3 lạng tẩm sữa
Trạch tả 2 lạng tẩm nước muối sao
Mạch môn 3 lạng sao
Ngũ vị tử 1 lạng tán rượu chưng với mật
Nhục quế 1 lạng gọt mài riêng
Chế phụ tử 1 lạng.
Nếu những thận khí bất túc, thì bỏ mạch môn ngũ vị, gia ngưu tất đỗ trọng mỗi vị 3 lạng tẩm rượu và nước muối bạn sao.
Các vị tán mạt, luyện với thục địa và mật ong viên, mỗi sáng điều phục 4 đồng cân, phế khí bất túc, thì dùng bài sinh mạch ẩm sắc thang uống với thuốc; dương hư thì dùng nhân sâm uống với thuốc. âm hỏa phù việt thì hòa nước muối uống với thuốc.

10· Tráng dương cố bản địa hoàng hoàn

Phương này chủ trị nguyên dương suy bại.
Thục địa 2 cân chưng lẫn với rượu, sắc thang gạn lấy nước khuấy thành cao.
Sơn thù 6 lạng chưng rượu sao khô
Hoài sơn 6 lạng sao vàng
Phục linh 4 lạng tẩm sữa
Trạch tả 3 lạng tẩm nước muối sao
Lộc nhung 3 lạng tẩm rượu và sữa triết
Bổ cốt chỉ 4 lạng, tẩm rượu và nước muối một đêm sao thơm
Ngũ vị tử 2 lạng chưng mật
Khởi tử 8 lạng thang, gạn lấy nước khuấy thành cao
Tử hà sa dùng nước sông cái rửa cho sạch, chưng lẫn với rượu rồi thái nát ra như bùn.
Lộc giao 4 lạng chưng với rượu, cho chảy ra
Nhục quế 1 lạng 5 đồng mài riêng
Chế phụ tử 1 lạng 5 đồng
Các vị tán mạt luyện với cao thục địa cao hà sa cao khởi tử cao lộc giác mà viên, buổi sáng sớm dùng 4 đồng cân, uống với nước sâm xung thang, buổi tối dùng chừng 3 đồng cân uống với rượu hâm nóng.

Cẩm nang thập bổ hoàn phương án

Chữ nội kinh : « tinh bất túc giả, bổ chi dĩ vị » (nhân tinh khuy tổn, phải dùng hậu vị để bổ dưỡng) vậy địa hoàng vị hậu, là thuốc bổ chân tinh rất cần. Những rằng : sinh địa sắc vàng, thì ứng với hành thổ, cho nên nó chạy thẳng vào tâm tì ; sinh địa nấu chín gọi là thục địa, sắc đen thì ứng với hành thủy, nó mới ôn bổ can thận, âm hư huyết háo, là bởi thận thủy không sinh can mộc, cho nên dùng thục địa bổ thận, thế là hư bổ kỳ mẫu, Và lại : con đói tất bú rút mẹ, làm cho mẹ phải hao mòn, vậy không có lẽ mộc suy mà thấy vượng, cho nên phải dùng sơn thù để ích can, nữa là sơn thù vị chua, lại có thể giúp thận tạng cho được bẩm tàng tinh tủy. Hoài sơn thì cam hàn kiêm bổ tì thận ; phục linh thì đạm thấm, mà tiếp dẫn thẳng xuống hạ nguyên, ngưu tất đỗ trọng thì cường cân cốt, mà phò sông dùng cho thục địa, đó là một đội âm dược, vua tôi cùng giúp đỡ lẫn nhau, bổ thận không gì hơn mấy vị này.

(Còn nữa) Phùng-năng-Tĩnh

Dư luận Nam-kỳ

Nguyên-nhân cái nạn tự sát

... phải lấy làm phàn nàn rằng ... ngày nay vì sự tiến bộ của khoa học mà cái cách bảo tồn sanh mạng được ngày thêm chắc chắn, nay nhà bác-sĩ tìm được phương thuốc này, mai nhà bác-sĩ lại tìm được phương thuốc khác, khiến cho đỡ được bao nhiêu sanh-mạng hằng năm phải làm hi-sinh cho những cái bịnh mà rất nguy độc gớm ghê, nhưng không ngờ được lợi về khoa học lại cũng không ít, một cái xe tự động chạy mau, tiện lợi cho sự đi lại ngần nào, một cái bộ máy phát động giúp sức cho sự công tác, tiện tặp biết bao nhiêu, mà đôi khi lại đè người cán người như con ếch con nhái, lại còn những cái chỉ chuyên về việc giết người như súng lớn, hơi ngột, trái phá, tàu ngầm, dùng để tranh quyền cướp nước, mỗ khi dùng đến có đến hàng trăm ngàn muôn sanh-mạng phải đoạn tống mà thành ra sông máu núi thây, ở cái lúc loài người còn giã-man, sự sống chết trông thấy nhau còn không chút quan tâm, chớ ở cái lúc văn minh này loài người đương bí hởn vui mừng là sẽ được hưởng bao nhiêu là hạnh-phước, mà thấy những sự tử vong, thảm hại như thế thì vui mừng lại chẳng bõ xót xa, nên có người đã lấy làm chán chường về cái đời này, nghĩ quẩn lại muốn cho loài người trở lại cái thời đại giã-man thì còn hơn, tuy sanh-mạng dẫu có vạng bất bảo tồn, nhưng không khi nào tại có cái thảm họa như thế. Song than ôi đời đến ngày nay chánh cái lúc nhân loại đào thải, mạnh được yếu thua, khôn sống mống chết, chớ có phải là cậy có cái văn-minh ấy mà hết thảy đều mong được sanh tồn. Nào có những thế mà thôi đâu, cái thảm kịch ấy lại có dẫn ra ven trọng thiên binh coi như con tao cỗ ý bày trò, trên cọt người ta thật đã hết nước. làm cho giết lẫn nhau không chán, lại khiến cho tự giết lấy mà coi chẳng thể mà cái nạn tự sát ngày nay đã thành ra một cái chứng dịch thạnh hành, không mấy nước là không có, ở nước khác không nói, chớ nhỏ nhặt kém yếu như nước mình đây, cái văn-minh hạnh phước làm cho sự sống được thỏa mãn như người nào đã hưởng được mấy chút, mà cái dịch ấy lại truyền nhiễm đến ngày. Nguy thay! Lo thay! Ta thử xem cái số tự sát trong vòng vài năm nay ở xã hội ta như thế nào thì đã rõ. Vậy tại vì đâu mà xảy ra có cái nạn ấy, ta cũng cần phải xét biết đến cái nguyên nhân.

Một là khổ về nỗi khó khăn trong đường sanh hoạt. — Dân ta vẫn kém cái sức sanh hoạt nên từ xưa vẫn chịu cái bịnh nghèo nàn. Nhưng xưa kia, vật-giá bao giờ cũng hơn rẻ, và lại sự nhu-dụng ít, nên kiếm dầu không được mấy mà ăn tiêu vẫn được thừa. Kịp đến bây giờ gặp buổi giao-thông tây mưa sinh có lắm nghề, nhưng ngặt vì lại chánh cái buổi nền kinh tế của thế-giới đương khủng hoảng, sự ăn dùng vì đó mà bỗng chịu thiệt thòi lấy, quanh năm chỉ tối, nai lưng buộc bụng, bắt mồ hôi đổi lấy bát cơm mà vẫn mãi không đủ đút miệng. Ta hãy nói riêng về một phái lao động. một người khổ sông suốt ngày đêm hì hục trong công-xưởng, mưa bão nước mắt, đem thân làm trâu ngựa để mong kiếm miếng no lòng và nuôi nấng vợ con, song công giá nào có được là bao, mà ăn dùng lại bị mắc mỏ thiệt thòi, nên cái kiếp lầm than vẫn không sao qua khỏi được cái cầu đói rét, khổ như thế tưởng còn gì là cái thú nhân sanh. Lại khổ nữa là lao động nhiều mà bổ dưỡng ít nên bịnh tật lại càng dễ sanh ra, lúc đã ốm đau thì liệt chiếu liệt giường, kiếm đâu cơm cháo, lấy gì thuốc thang, lại thêm cái cảnh buồn vợ mếu kêu nhăn, vì nỗi gạo hết tiền không, cực tất riêng lòng, chịu không nổi, nên có kẻ phải liều đời cho mát kiếp. Ấy là không kể hoạn nạn xảy đến không ai đỡ đần, quyền lợi thiệt thòi không ai bênh vực, cái khổ ấy còn đến đâu! Ô. tự sát như hạng này ta thật đáng nên thương lắm! Đông-nhân ít lâu nay há chẳng từng nghe trong bọn lao động có kẻ vì bịnh tật, có kẻ vì cơ cực mà muốn đoạn dây oan, hay uống thuốc độc để tự sát đó ru? Dẫu chưa kịp liệt như bọn 50 người thợ toàn liều mình lăn vào đường xe lửa xảy ra ở Nhật-bổn trước kia nhưng mới nhóm đầu có một hai, ta cũng không được không lấy làm lưu ý vậy. *(Còn nữa)*

(Trích báo Lục-tỉnh Tân văn)

VĂN UYỂN

Mấy câu tục-ngữ ca-dao Trung-kỳ

(Tiếp theo)

Tình thương quán cũng như nhà;
Lều tranh có nghĩa hơn tòa ngói cao.
Tình thương chẳng nệ xa gần,
Đò không cây dựa cũng lần mà qua.
Sáng trăng quân tử đi chơi,
Gặp người thục nữ trao lời nợ duyên;
Đêm nằm nghe tiếng dế ngâm
Đặt tay lên trán tiếc thầm nợ duyên.
Bạn ơi ở rứa sao đành,
Cũng cây cũ ấy cũng nhành mai xưa.
Gặp nhau còn bóng đang trưa,
Trách trời vội tối phân chưa cạn lời.
Gặp nhau giữa bến sông Tiền,
Cá trông quên lội chim nguyện quên bay.
Bạn đừng thương vội uổng công,
Khi nào nên vợ nên chồng hãy thương.
Biết là cha mẹ thương không,
Hay mà thương gánh thương gồng mình em.
Hồi nào bạn nói ta chờ,
Qua truông ta đợi bây giờ nghe ai?
Đôi ta uổng huyết mà thề.
Trước sao sau vậy chớ hề xa nhau.
Đôi ta như quả bình khô,
Vì dầu nghèo khổ chừng mô thì chừng.
Đêm khuya gió mát trăng thanh,
Trăm năm xin gửi chút tình lại đây.
Trăm năm tạc dạ bia vàng,
Sa cơ một máy thiếp chàng xa nhau.
Đôi ta như chả với nem.
Đồng tâm như nguyện đừng thèm nghe ai.
Đôi ta như trái đậu quyên,
Dầu sanh dầu tử cũng nguyện trên đây.
Chàng về đó lo lại đây,
Đêm khuya em đắp gió tây lạnh lùng.
Đêm khuya trăng dịch sao dời,
Bạn ơi bớt ngủ nghe lời ta phân.
Tới đây thì ở lại đây,
Chờ cho bén rễ xanh cây hãy về,
Rồi đây ta sẽ phân trần,
Ai xa cao biết ai gần sao hay.
Đêm khuya trăng tỏ gió thanh,
Người thương lơ lửng sao đành người thương.
Đêm nằm nhớ tới ngậm ngùi.
Khăn lau nước mắt miệng cười làm khuây.
Dầu xa dầu cách mấy năm,
Thời ta cũng gởi lời thăm bạn hoài.
Phỉnh ta ta đợi ta chờ,
Lụy giầm, trăm gãy gương lờ bóng loan;
Phỉnh ta ta mất mai xưa,
Đầu trăng đầu nước khổ chưa đi trời.
Thương chàng nhiều nỗi đắng cay,
Bứt đi nối lại có tày xưa không.
Lời nguyền với bạn đừng sai,
Dầu đi Gia-định Đồng-nai cũng chờ;
Cực lòng ta mới phân-ly,
Ruột mà cắt ruột bỏ đi sao đành.

H. Chi-Tân

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty
(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)
Chánh sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông
Điện thoại số 150
CỦI, THAN,
GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có từng cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.
SONG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.
Có xưởng tại Đáp-cầu, Yên-viên, Bắc-ninh.

Những hồi từ đầu, đã in thành mười một quyển, một bên chữ Pháp, một bên Quốc-văn, bán giá như sau này :

Phần thứ nhất	Quyển I	223 trang, bán	—	0 $ 80
	» II	203	—	0 45
	» III và IV	159	—	0 35
	» V và VI	193	—	0 45
	» VII và VIII	319	—	0 65
Phần thứ hai	Quyển I	213 trang, bán	—	0 $ 48
	» II và III	237	—	0 50
	» IV, V và VI	275	—	0 6
	» VII và VIII	231	—	0 50
Phần thứ ba	Quyển I, II và III	251 trang, bán	—	0 $ 55
	Quyển IV, V, VI và VII	299	—	0 65

Ở xa tính thêm tiền cước, mỗi quyển . . . . . . 0 $ 20
Cả mười một quyển gửi làm một gói, tiền cước . . . . 1 $ ..



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY BỌC VÀNG
Máy mỏ neo, 15 chân-kính
Mặt và kim có chất dạ-quang
BẢO-HÀNH 20 NĂM
Giá........ 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU :
A. PERROUD (Nhà xanh)
59, Phố Paul Bert, — HANOI
3011

SÁN-NHIÊN-ĐÀ

18, Ngõ Mã-Mây — Hanoi

Nay mai sẽ diễn
NHÂN TÌNH THẾ THÁI

Hát toàn các điệu cải-lương Nam-kỳ. Có một tay tài tử vào giúp bản-hội đóng vai chính.

Có các tay tài tử giúp bản-hội trong ban đàn nhạc.

Tối thứ ba 12 Juillet 1927

CON TẠO ĐA ĐOAN

Là một tích đương thời. Có hơn 30 điệu có giọng hát. Nhiều trò rất tài tình, tỏ rõ tính của người đời bây giờ, cảnh nào cũng vui. Khôi hài nhiều đoạn thật buồn cười. (Có đào kép mới đóng vai chính).

Tối thứ tư 13 Juillet 1927

TỬ VI THU BẠCH-TRẠCH

Tích này cảnh nào cũng vui, nhiều đoạn vui trò và buồn cười. Nhất là cảnh thu Bạch-trạch rất thần tình. Có đủ các vai đào, kép chính đong tứ vị châu bà, ngũ vị tôn ông.

KÍNH KHẢI GIẢ

Hiệu tôi có bán buôn bán lẻ các thứ bao gai, đọc xanh, đọc tím, cả, mới, to, nhỏ, đủ các kiểu cũng là ciment bao, ciment thùng và các thứ sắt làm nhà cửa, cầu cống, vân vân. Hiệu tôi buôn bán đã lâu, giá cả các thứ hàng đều quen biết cả, vậy qui-khách ở xa cần hỏi thăm các giá hàng hoặc muốn mua bán hàng gì xin viết thư về hiệu tôi sẽ xin trả lời ngay được như ý các ngài. Nếu muốn mua hàng thì hiệu tôi xin định giá thực hạ, dù thứ gì hiệu tôi không sẵn thì cũng xin tìm tòi mua hộ cho được giá rẻ, và nếu muốn bán cũng xin tìm cho được giá cao mà bán hộ qui-khách. Nếu ngài nào có hàng chưa bán được muốn gửi lấy tiền trước, hiệu tôi cũng có thể chiều thời-giá chăm trước cho vay đến 80 phần trăm (80 %) mà lấy lãi rất nhẹ. Xin qui-khách chiếu cố, hiệu tôi lấy làm cảm tạ vô cùng.

Nay kính.
ĐỨC-LONG-HIỆU, số 80, Phố Mã-Mây, Hanoi.

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS
54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Muốn chữa khỏi các bệnh về đường tiểu-tiện thì nên dùng thuốc :

ABLENNOL

là thứ thuốc chữa bệnh lậu rất thần hiệu.
Chế toàn bằng chất : Santalol
chất : Salol
và chất : Urojormine
Giá 1 $ 30 một hộp

Dépuratif Ribal

Thuốc tẩy huyết và tiêu độc

Thuốc này rất hiệu, rất có tiếng, nên thành ra một thứ thuốc rất quý. Dùng trị bệnh ngoài da rất hiệu.

Giá tiền : 1 $ 30

Pommade Ribal

Làm cho đỡ đau, trừ trùng-độc, làm cho lên da, dùng để trị các bệnh lở, và các bệnh ngoài da. Thuốc ấy dùng phụ vào với thuốc Dépuratif Ribal.

Giá tiền : 0 $ 80
BÁN TẠI HIỆU BÀO-CHẾ
L. BLANC
31, phố Paul-Bert, Hanoi

Tại hiệu CHARMEUSE

PHỐ LIÊN-TRÌ, số 43, HÀ-NỘI
(Cuối đường hàng Kèn, bên tay phải, sau Hội-chợ)

Mới đến : Satin may áo, Nhung làm mũi giầy đàn-bà, bí-tất hảo-hạng, mùi xoa các thứ rất đẹp, v. v.

Trong dịp tết này, có giảm giá đi 15 %, về tất cả các thứ hàng mới.

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Cha tôi là ông Hà-ngọc-Tân người ở tỉnh Nam định, bác tôi là ông Tấn, chú tôi là ông Phung, nghe nói đâu nhà bác tôi trước có làm việc quan chân Thông-ký chi đó, lúc trước cha tôi theo quan-Pháp-thương-mại, lên ở xứ Tran-ninh này (tỉnh Xiengkhouang) gá duyên cùng mẹ tôi là người bản xứ, sanh hạ được ba người con, hai gái, một trai. Tôi là cả em kế tôi (con trai) tên là Phúc, em út chúng tôi là con gái.

Đến năm 1911, cha chúng tôi bất hạnh mất lộc tại Lat-Houn (Xiengkhouang) qua năm 1915, chú tôi lên đem hài cốt của cha chúng tôi về. Lúc bấy giờ thì chúng tôi hẵy còn nhỏ, dại cả, nên quyến luyến theo mẹ, chẳng biết theo chú về quê sở. Thì chú chúng tôi chỉ bắt em trai tôi về Bắc-kỳ mà thôi. Còn hai chị em tôi thì nương náu ở theo quê mẹ. Cách mấy tháng chú tôi và em tôi trở về Annam thì mẹ chúng tôi cũng tị trần. chúng tôi ở với cậu từ bấy đến giờ. Nay đã lớn khôn, nghĩ tình cù lao cốt nhục, muốn tìm biết cội-rễ, để viết thơ thăm viếng cho khỏi rlái đạo làm con.

Vậy quý ông quý bà có rõ biết căn nguyên, thì làm ơn viết thơ mách bảo cho tôi, thiệt tà kết cỏ ngậm vành nghìn năm không dám phụ.

Xin viết thơ ngay cho tôi tôi sẽ viết thơ tạ ơn và xin hoàn tiền phí tổn.

Nay kính

Tên tôi như sau này :

Madame Hao dite One Ta
chez Mr. Hội Secrétaire au Commissariat
Xiengkhouang (Laos) 7070



茶心蓮牌薩菩

Chè Liên-tử hiệu Bồ-tát

TRUNG-QUỐC CHÈ VƯƠNG — BỒ-TÁT BÀI LIÊN-TÂM

VINH-MÂU HIỆU

Ở Hà-nội, phố hàng Ngang, số 25 — Ở Nam-định, phố Khách, số 144
Ở Hải-dương, phố Đông-kiều

YEN-BAY

Việc lính khố-xanh hành hung. — Ai cũng nhớ hồi tháng năm tây mới rồi có xẩy ra một việc lính khố xanh hành-hung tại trước nhà hộ-sinh đến tháng sáu thì việc xử tại tòa án đệ nhị cấp và chắc nay mai sẽ lên đến thượng thẩm.

Cái nguyên do việc ấy là một tên sà-ích dắt bò đến ăn cỏ ở vườn nhà thương, nhưng cỏ không ăn lại ăn cả rau khoai của cô nữ khán hộ ở đó. Cô này bảo thì nó lại không bằng lòng mà tìm chuyện khích bác. Ngày hôm sau một người lính khác là tên Ng-v-Chiêu làm chauffeur cho ông giám binh đến đá bóng ở gần nhà hộ sinh, không rõ vì muốn trả thù cho bạn hôm trước hay vì thấy cô nữ khán hộ có vẻ nhan sắc mà chòng ghẹo, liền đá quả bóng vào giữa bụng cô ta một cái thật mạnh. Đôi bên cãi nhau tới lâu rồi tên Chiêu ỷ sức khỏe ra tay đập liền vùi hoa một trận dữ dội, đến nỗi cô khán hộ phải đi thưa. Phiên án ngày 23 juin trước tòa án Yên-bay kết án phạt tên Chiêu hai tháng tù án treo, và 20 đồng bồi thường, cùng các khoản lệ-phí khác.

Lại đương lúc ngủ ngon trời mát, giấc điệp mơ màng, bỗng nghe cả phố xá ồn ào, và lính cảnh-sát đi kêu gọi từng người mà thức dậy đi chữa cháy, Nghe lửa là cứ chạy, chạy đến nơi mới hay là một cái kho của nhà Pháp-thương ở phố Bờ sông bị phát hỏa, khói bốc đen ngòm.

Cái kho ấy, chứa toàn các chất hỏa như là dầu hắc, carbure (các-bua) và ván, gỗ, v.v.

Người đến cứu hỏa rất đông, nhưng chữa cũng không được chi mấy. Sự tổn hại tuy đối với một cái thương-điếm to lớn như thế chẳng thấm vào đâu, nhưng giá đáng 1000p.

Ấy là trong khoảng từ buổi trước hôm 7 juillet cho đến khuya mà trong ngoài thành phố đã xẩy ra hai đám hỏa tai, may sao không hại đến tính mạng người.

Độ này giời nóng, người ta phần nhiều hay ngủ ở ngoài, hôm ấy cũng bị một buổi thể thao cũng vất vả.

VIỆC TRUNG-KỲ

HUẾ

Cuộc nghinh-tiếp chiến hạm Primauguet. — Về sự nghinh tiếp các tướng sĩ của chiến hạm *Primauguet* đến Huế ngày 7 juillet thì bản quán đã đăng rồi, nay lại đăng tiếp tin cuộc hội nghinh tiếp các tướng sĩ như sau này :

Ngày 7 juillet khi các vị đến Huế hồi 9 giờ rưỡi đến chiều ấy thì lại đi xem chơi các nơi thắng cảnh và các Tẩm-lăng. Ngày ấy tại Huế có bao nhiêu xe auto cho thuê thì đều dùng vận tải các thầy tướng súy đi chơi, còn thành phố khắp nơi thấy đèn trương đăng kết thể xem rực rỡ lắm. Đến tối tại nhà *xéc* có bày một tiệc khiêu vũ rất lớn để đãi, tiệc ấy vui lắm, ở trên bờ thì đủ các thứ nhã nhạc và đèn pháo, còn dưới nước lại có bày trò đấu đèn bằng hình các thứ thủy tộc như là các thứ cá lớn, rùa sấu và ngỗng vịt làm thành lốt hình lớn trong có để đèn và xuống có người chèo đi lại quay lộn giữa sông thương bên bờ nhà xéc, khi ấy trên bờ dưới nước người đi xem rất đông, tiệc bàn trà rượu ở hè thật đã nên một cuộc nghinh tiếp rất đặc biệt.

Đến ngày 8 juillet buổi mai bảy giờ thì hai vị phi tướng lại cỡi phi đỉnh bay lên liện quanh thành phố một hồi rồi mới hạ thủy. Chiều ấy thì các thủy thủ, các vị thầy súy lại về Tourane đi chuyến xe hỏa chiều 2 giờ, rồi chiến thuyền sẽ ra Haiphong.

Hội vệ sinh nên ghé mắt. — Ở Huế tưởng có một hội vệ sanh để xem xét các điều trái phép về sanh hằng ngày ở trong Thành-phố. Thế mà cứ tại chợ Đông-ba mà xem, ở nơi bờ bến-chợ, thì có lắm sự ghê-gớm đã phi thường, trông thấy phải dùng mình, nhất là những người rửa các thứ rau và cá thịt thật là lộn lộn với trăm thứ dơ bẩn có thể truyền bệnh cho người. Vậy xin hội vệ sanh ghé mắt.

TOURANE

Cháy hai lần. — Đương giữa buổi trưa, nắng nồng gió dữ, bỗng nghe ở phía tây nam tiếng mõ cồng vang dậy, và khói tỏa mịt mù; những nhà ở chỗ khuất không trông thấy rõ ràng, cứ tưởng cuống chẳng hay là cháy ở đâu và cháy cái gì, mãi sau mới biết là lửa cháy núi Phước-tường vậy.

Cháy núi mà tàn bay huyên thiên, may núi ở xa, có chỉ gần, thì có lẽ các nhà tranh cũng phải một hôm khá vất.

Việc Nam-kỳ

VĨNH LONG

Một phát súng giết luôn hai mạng. — Ngày 1er juillet 1927 làng Chánh-hội (Vĩnh-long) đến tại tỉnh cáo cho tòa hay rằng : tên cựu cai lính tập Sinh dỉ Vĩnh, đã bắn mẹ vợ nó chết vợ nó tự tử lấy nó cũng bằng khẩu súng ấy.

Quan Biện-lý lập tức sai một ông Sơn-đầm đến tại Cainhum làng Chánh hội mà tra xét vụ ấy.

Đến nơi tra hỏi ra thì câu chuyện như vầy : tên Cựu cai Sinh rủ một tên lính đến Cainhum đi bắt ăn cướp, tên lính đến nghe theo lấy súng gác đến đi cùng lên Sinh, khi tới nhà bà mẹ vợ Sinh, đậu ghé dưới bến là một giờ khuya ngày 30 Juin, Sinh phục rượu cho lính đến ta say, lấy súng lên nhà mẹ vợ quyết ra tay hạ sát.

Rủi cho bà mẹ vợ Sinh, lúc Sinh đang đứng rình, thì bà nọ đang lui cui lấy thuốc đưa cho đứa cháu ngoại uống, nên thừa lúc đèn sáng bà nọ đang đi qua lại, Sinh đút súng vào kẹt song bắn bà mẹ vợ một phát ngay ngực, hồn bà lìa khỏi xác, kế đó Sinh dựng cây súng ấy đưa lòng súng ngay ngực Sinh, rồi chơn Sinh đạp cò, súng nổ một cái rầm, Sinh chết theo bà mẹ vợ được có xuống Viên dương đối nại về nỗi oan ức.

Vụ này chẳng chờ thấy hai mạng đến tỉnh cho quan thầy khám nghiệm là vì ông Sơn-đầm cho phép chôn tại đấy.

Theo lời truyền ngôn, thì nói rằng bà mẹ vợ Sinh làm ức nhiều việc, những là ép Sinh mà giựt gia tài của Sinh, và buộc Sinh phá hôn-thú, nay không nhìnb Sinh, nên Sinh mới ức lòng liều mạng một.

Trung lập báo,

AI LÀ NGƯỜI BẮC KỲ CŨNG CẦN PHẢI BIẾT !

Một quyển sách có 3 đạo nghị-định của quan Thống-sứ Bắc-kỳ :

1° *Ngạch thuế-thân ở Bắc-kỳ sửa đổi lại.*

2° *Việc khẩn đất ở miền trung-du và thượng-du Bắc-kỳ.*

3° *Ngạch thuế điền-thổ sửa đổi lại.*

Mỗi quyển . . . . . . 0 $ 15
Tiền cước thường . . . 0. 05
Tiền cước Recommandé thêm 0. 10

Thư và mandat gởi cho :
M. Lê-nguyên-Ốc
61-63, Rue du Coton
HANOI

Luyện tập quốc-văn

Đồng-bào là thân mình

Thân người ta phải có đủ các cơ thể như hai tay hai chân, hai mắt vân vân. Nếu sơ thể nào thiếu mất đi là sự hỏng rồi. Người hỏng một mắt là người chột, người hỏng hai mắt là người mù, người mất một tay hoặc một chân là người cụt, người què. Mối tình liên-lạc của người ta ngắt, đứt đi một phần nghĩa là thiệt đi một kẻ đồng-bào cũng không khác chi kẻ cụt người què, kẻ mù người chột. Cho nên trong một nước có kẻ mù lòa, có người tàng tật, có kẻ giàu sang, có người nghèo hèn, có người mạnh kẻ yếu, dẫu kẻ thế nọ, người thế kia nhưng cũng cùng là một đoàn chúng với nhau cả, ai người một giống phải nghĩ làm sao cho cái què quặt, nỗi đau-khổ, cái buồn-bực, nỗi nghèo-hèn ngày một tiêu tan dần đi. Đồng-bào đã là thân mình, thì mình thấy người đồng-bào bị cực-khổ, mình phải hết sức hết lực mà hồ-hán vực cứu với cho người đồng-bào ấy ra thoát vòng cực khổ. Hoặc ta gặp đứa bé côi ta phải nghĩ tình cốt nhục ta thấy người góa bụa kẻ già yếu, ta phải nghĩ sự trông cậy của như sự trông cậy của ta. Và ta có điều gì hay lẽ nào phải ta nên đem ra giảng dạy cho người cùng biết, đừng có tiếc công tiếc sức, đừng có ngại nỗi khó khăn. Sao cho ích lợi cùng chung, đau buồn cùng chịu, hoạn nạn cùng cứu, phú quý cùng san, ấy là nghĩa vụ của kẻ cùng giống, cùng nòi đối đãi, ăn ở với nhau. Muốn làm cho trọn vẹn đầy đủ cái nghĩa vụ đại quan trọng, đại khó khăn ấy thì trước hết phải mở rộng lòng thương xót ra đừng có vị tư lợi mà ghét ghen, đừng có thấy ai chê cười mà tức bực, chán ngán. Tản-Đà tiên sinh nói rằng: « Lòng thương xót mà có mở rộng được thời mới bao dung được nhiều cái khổ sở, tội-ác của nhân-thế. Những cái khổ-sở, tội ác của nhân-thế mà có bao-dung được thời mới không có cái bụng nghĩ giận đời, ghét đời. Không có cái bụng nghĩ giận đời, ghét đời mà mới chuyện có cái bụng nghĩ vị đời ».

Song-đại Nguyễn-văn-Long.

HIỆU KIM HOÀN 玉成

NGỌC-THANH

101, Rue des Changeurs, Hanoi
Đủ các thứ đồ vàng bạc
Giá hàng theo thị-trường giá-ngân.

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

Bản-quán xin các ngài mua báo khi có việc gì viết thơ đến hỏi bản-quán, thì cho biết cái số in ở tờ giấy gói báo, hoặc là gửi cho bản-quán cái giấy quấn ấy, để cho người làm dễ tìm kiếm. Kẻo các ngài thường hay ký tên vắn tắt, hoặc thảo quá, không sao đọc được, thành ra nhiều khi bản-quán không biết ai mà trả lời.

Âu Tây tư-tưởng

DỊCH-VĂN-THƯ-XÃ
Bắc-kỳ thống-sứ đại-thần ROBIN đại-nhân sáng lập
E. VAYRAC và NG.-V.-VĨNH LÀM CHỦ-NHIỆM

Khởi đầu xuất-bản « Truyện Ba người ngự-lâm pháo-thủ », in từng quyển nhỏ vừa bỏ túi, 72 trang có bìa, mỗi quyển có tóm các hồi trước để ai mua quyển nào xem cũng biết đầu đuôi.

Mỗi quyển . . . . 0 $ 08

Hiện đã in ra được bốn quyển : một quyển Dịch-văn thư-xã*, nguyên-văn của ông* E. VAYRAC, NGUYỄN-VĂN-VĨNH *dịch, và bốn quyển đầu « NGỰ LÂM PHÁO THỦ ».*

Sau này mỗi tháng in ra hai quyển là ít. Qui khách các nơi xa có thể gửi mua các quyển kịp rồi.

Ai gửi mua xin cứ viết thư và gửi tiền đến bản quán.

Agents d'Annonces en Europe :
L. MAYENCE & Cie
DAVIGNON, BOURDET & Cie, Succrs
9, Rue Tronchet, PARIS
19, 21, 23, Ludgate Hill, LONDRES

Lại mới sang !

Giường Hongkong bằng sắt có vàng đồng. Giường Hongkong toàn bằng đồng, cột vuông, cột tròn, có nhiều kiểu mới rất nhã.

Các kiểu gương soi và các thứ khung trạm lối mới.

Gương soi chăm cạnh có thứ to đến 2 thước tây.

Hiệu Trịnh-Xuân-Nghiêm
55 bảy, phố hàng Gai, Hanoi

SIÊU-HOA

HỌA KÍNH CÔNG TY
TÉLÉPHONE : 598

Nhân dịp bản-hiệu chúng tôi đã dọn sang phố hàng Xe Điếu, số nhà 50, chúng tôi xin tính giá rất hạ trong một tháng kể từ 1er chạp tới 30 tháng giêng tây này để gọi chút thịnh-tình đối với các quý-khách.

Vậy xin mời các quý-khách tạm dời gót-ngọc lại xem, mới biết cho chúng tôi chỉ chuyên nghề chế tạo các thứ kính vẽ : « *nhân-vật, sơn thủy* » trông rất ngoạn-mục, gương soi, kính giấy, kính mỏng, gương cũ mạ lại, và khung ảnh gỗ hoa đủ các kiểu, chúng tôi lấy làm hân-hạnh vô cùng.

Siêu-Hoa, công-ty
Kính cáo. 3070

Rượu bồ-đào:

TONIQUE TONKINOIS

Có tờ chứng-chỉ ban khen của HOÀNG-THƯỢNG



Các thứ rượu nho càng ngày càng thấy nhiều mãi ra, nhưng xét ra thì chỉ có thứ « *Tonique Tonkinois* » là có giá-trị hơn cả vì rượu ấy bao giờ làm cũng rất là cẩn-thận, đã từng được sắc chỉ của quốc-vương Đại-nam và Ai-lao ban khen.

Vậy như thế, thì các ngài cũng chỉ nên dùng thứ rượu ấy và nên nhớ kỹ lấy cái dấu hiệu của thứ rượu ấy.

Rượu này đã kê-cứu theo thủy-thổ và tính-chất người phương Đông mà chế ra, cho nên người bản-xứ già, trẻ, đều dùng được cả! Xưa nay chưa có ai đã dùng mà chê được! *Giá bán rất rẻ : 2 $ 25 một chai lớn ; từ sáu chai giở lên sẽ trừ hoa-hồng, tùy theo nhiều ít.*

Bản-hiệu không cần phải vẽ những hình kì-dị làm lạ mắt thiên-hạ và trò-chơi cho trẻ-con, lại kể những truyện khó tin, người có kiến-thức chẳng ai tin được. Đã vậy giá bán lại đắt quá, mà vị-tất có được công-hiệu cho tính-chất người bản-xứ.

Bào-chế MONTÈS
54, Phố Tràng-tiền, 54
HANOI

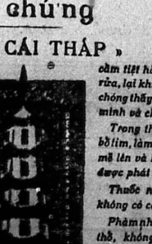
Xin xem kỹ các cáo-bạch của bản-hiệu ở trang thứ tư tờ báo này.

CÁO-BẠCH

Có cần một người làm máy « Mécanicien » thật giỏi, biết về máy chạy bằng dầu xăng « Moteurs à essence » có chứng-chỉ tốt thì sẽ được lương cao. Hỏi tại : hiệu Đắc bằng, số 72, phố hàng Bồ Hanoi.

Thuốc trị chứng tả

HIỆU « CÁI THÁP »



Thứ thuốc này chế ra để chuyên-trị chứng thổ tả mới mắc phải cũng là các chứng đau ở bộ máy tiêu-hóa (dạ-dày, ruột).

Thuốc ấy chế bằng các chất trị được đủ các chứng do bệnh ấy sinh ra.

Thuốc uống rất êm và trị các chứng đau trong dạ dày, trong đại tiểu tràng rất thần-hiệu. Thuốc ấy uống thì khỏi hẳn chứng buồn lợm, buồn nôn và chứng đau bụng dữ-dội trước khi và sau khi nôn.

Thuốc có chất làm cho chóng đỡ chứng đi rửa và cầm tiệt hẳn được chứng đi rửa, lại khiến cho người bệnh chóng thấy khoan-khoái trong mình và chóng lại sức.

Trong thuốc ấy lại có chất bổ tim, làm cho quả tim mạnh mẽ lên và làm cho khắp mình được phát nhiệt chóng được.

Thuốc ngọt rất dễ uống, không có công phạt gì cả.

Phàm những chứng đi rửa, thổ, không phải là thổ tả, cũng đều uống được cả.

Người lớn : Cứ 2 giờ uống một thìa lớn (thìa xúp).

Trẻ con : Cứ 2 giờ uống một thìa nhỏ (thìa cà-phê).

Chỉ ở hiệu Bào-chế **CHASSAGNE, 59 phố Paul Bert,** *bán thuốc này mà thôi*

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đẳng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

SÚNG BẮN HƠI «FRANCE»

Không có tiếng kêu
Không có khói
Không phiền-phức
Rẻ tiền



Ở Pháp chỉ có một xưởng chế ra

Nº 1.000 D Súng bắn hơi, đạn 4 m/m 5 hay là 6 m/m 5, lòng bằng thép có mạ cho khỏi rỉ, có máy tự-nhiên đóng lại được, cò máy lên xuống được, dài 1 m. 5, nặng 2 kilos : 160 fr. Đạn tống 4 m/m 5, một ngàn 13 fr., đạn tống 6 m/m5, một ngàn 24 fr., tên 4 m/m 5 một tá 3 fr. 50, tên 6 m/m 5, một tá 9 fr., lò-xo để thay đổi 8 fr., díp cập tên 4 fr. 50,

Gửi giấy mua cho : Manufacture d'Armes « SELECTA », St-Etienne (Loire)

Súng này săn-bắn rất tốt, mà mua không phải giấy-phép.

J'offre aux Lecteurs et Lectrices

la possibilité de faire agrandir

LEURS PORTRAITS DE FAMILLE



Il suffit d'envoyer une photo, soit individuelle ou groupe sur lequel on spécifiera la personne que l'on désire faire reproduire à **M. P. FLAMENT, artiste-portraitiste, 51, r Ordener, Paris (18e)**, qui vous retournera, avec l'exemplaire intact, un agrandissement 30×40 d'un fini et d'une ressemblance irréprochables prêt à être encadré, au prix de 35 fr. rendu franco à domicile avec emballage solide et bien conditionnée. Délai 30 jours environ. — Mes travaux sont les plus artistiques, les plus ressemblants les moins chers de tout Paris. Ma devise est : *Travail, Loyauté, Honnêteté.*



Muốn trị bệnh rôm sảy, thì dùng thuốc LE SUDOL thật là công-hiệu vô-song!

Vì thuốc ấy làm cho khỏi ngứa-ngáy.

Vì thuốc ấy làm cho da-dẻ được mát mẻ dễ chịu.

Mỗi hộp : 0$80

Có cả cái chấm bột nữa

CHỈ TẠI HIỆU BÀO-CHẾ :

CHASSAGNE

Số 59, phố Paul-Bert, Hanoi có bán thôi.

Hiệu bào-chế J. BLANC

L. BLANC kế-nghiệp

Lập từ năm 1886, ta thường gọi là hiệu thuốc Lập-tùng ở phố Tràng-tiền (Rue Paul Bert) số 31, Hanoi-Tonkin

Giấy nói số 59

NÊN ĐẾN ĐÓ MÀ HỎI.

ŒNO KOLA COCA. — *Rượu bổ để cho những người ốm và đàn bà ở cữ . . . . Một litre :* **2$40**
Trước khi ăn cơm uống một cốc con.
ELIXIR HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc nước. Một chai :* **1,25**
GRANULÉ HISTOGÉNIQUE. — *Thuốc hạt. Một chai :* **1,25**
Đều là thuốc trị bệnh lao, bệnh ghip và các bệnh đau phổi rất hay, người lớn trẻ con đều dùng được cả.
SIROP D'HÉMOGLOBINE SOLUBLE. — *Thuốc trị bệnh hao mòn xanh xao rất là thần hiệu. Mỗi lần trước khi ăn cơm uống 3 hay 4 muỗm. . . . . . . Một chai :* **1,25**
GOUTTES NOTAL, Circulation du Sang. — *Thuốc làm cho mạch máu chạy đều. . . . . Một chai :* **0,80**

Ai ở xa có cần hỏi gì cứ viết thơ về, bản-hiệu xin trả lời ngay
Tiền gửi hàng phần người mua phải chịu 3803



RƯỢU BẠT-HÀ GET PIPPERMINT GET rượu này uống đã mát mẻ và mất khan tiếng.

SÁCH MỚI XUẤT BẢN

LA COMPOSITION FRANÇAISE

aux examens franco-annamites

của M. L. HOULLIER

Giáo-sư trường Bảo-hộ soạn riêng cho học-trò Việt-Nam

Bán tại nhà in bản-quán

Giá mỗi quyển. . . . 0$30
Tiền cước mỗi quyển . 0,12

Ai ở xa xin viết thư về cho

ông BÙI-XUÂN-THÀNH

61 — 63, Rue du Coton — Hanoi



Nhà Ba-chuông

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Thay huyết xấu. Trị bệnh mất máu, khi huyết suy yếu, thân thể mỏi mệt gầy còm, hay vì kém huyết sinh ra các phổi, làm cho hay ho mệt.

ẤY LÀ :

THUỐC NƯỚC BỔ HUYẾT MÁU BÒ 1$40



NGƯỜI PASTEUR

(người mục-súc) tốt hi-sinh tính-mệnh cho đàn vật của mình.

ÔNG PASTEUR ĐẠI-DANH...

Đã dùng hết đời mình để khảo-cứu về loài vi trùng, nay lại nhờ về các việc khảo-nghiệm của ông mà chế ra được thứ thuốc DENTOL giữ cho răng được bền, và giữ cho miệng được lành sạch.

Thuốc DENTOL chế theo các công việc khảo-nghiệm của ông Pasteur, có thể trừ được các giống vi-trùng trong miệng; có thể ngăn ngừa, và trị được bệnh xún răng, bệnh xương lợi, xưng họng. Dùng trong mấy ngày là rang trắng, và mất xún.

Dùng thuốc thì trong miệng có một cái vị mát lâu bền, dễ chịu.

Dùng thuốc này có thể trị được vi-trùng trong 24 giờ.

Để nguyên-chất vào bông, có thể làm yên được bệnh đau răng.

Các hiệu bán nước-hoa xà-phòng, và các hiệu bào-chế hiệu nào cũng có bán.

Bán buôn tại : Maison FRÈRE, 19, Rue Jacob, Paris.

QUYỂN THỨ NHẤT

« Việt-Nam Sử-Lược »

TRẦN-TRỌNG-KIM soạn

ĐÃ IN LẠI XONG RỒI

Giá : 0$80

Bán buôn và bán lẻ tại bản-quán

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Bệnh đi rửa, xưng dạ dầy, đau dạ dầy, ăn không ngon, ngủ không yên, khó tiêu. Có thể sinh ra các bệnh khác nữa.

Muốn khỏi các bệnh ấy thì nên dùng thuốc :

Elixir Tridigestif

có các chất Pancréatine, Diastase và Pepsine.

Giá mỗi chai : 1$40

Có bán tại : Nhà Ba chuông, Hanoi 3001



Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

MỚI TÁI BẢN

QUỐC-VĂN GIÁO KHOA THƯ

LỚP ĐỒNG-ẤU

Giá bán **0$10**

Bán buôn và bán lẻ xin viết thơ cho

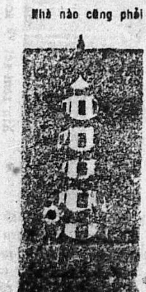
M. BÙI-XUÂN-THÀNH

Quản-lý nhà in Trung-Bắc tân văn, 61-63, Phố hàng Bông. -- Hanoi

---

Thuốc trị chứng thổ-tả

Nhà nào cũng phải trữ thứ thuốc này để phòng trị chứng thổ-tả.



*Thứ thuốc hiệu « **Cái tháp** » này là thuốc chuyên trị chứng thổ tả thần-hiệu vô song.*

Vì thuốc ấy :

Có vị chữa cầm ngày chứng đi tả ;

Có vị bổ cho quả tim được mạnh mẽ lên ;

Có vị làm cho thân-thể khỏi phát lãnh ;

Có vị làm cho chỉ hẳn chứng thổ.

Chỉ ở hiệu Bào-chế **CHASSAGNE** *59 phố Paul Bert Hanoi* có bán thứ thuốc trị bệnh thổ tả **rất thần-hiệu ấy thôi**

Trung Bắc kỳ Lâm-sản Công-ty

(Rừng Bảo-đài, Rừng Phố-vị, Rừng Hạ-cương)

Chính sở tại Hanoi, 63, Phố hàng Bông

ĐIỆN-THOẠI số 150

CỦI, THAN,

GỖ LIM XANH HẠ-CƯƠNG, tốt có tiếng, cả cây từ 7 tấc trở lên để làm cột nhà.

RỪNG, NỨA và các thứ lâm-sản nước Nam.

Có xưởng tại Đáp-cầu, Yên viên, Bồ-xá

NHÀ-BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Trong những độ trời nóng, thời tiết thay đổi, thường gây nên bệnh ghip.

Mắc bệnh ghip, thường sốt ho, nhức đầu, đau ở khớp xương.

Muốn trị bệnh ghip, chỉ có một thứ thuốc, là :

Cachets du Docteur Rascol

0$60 một ống sáu cachets 3001

GRANDS MAGASINS RÉUNIS

PHỐ PAUL-BERT — HANOI

Đại-pháp Dân-quốc kỷ niệm ngày 14 Juillet

RƯỢU CHAMPAGNES — MOUSSEUX

RƯỢU CHAMPAGNES

Mercier Carte d'Or	*Một chai :*	24 fr. 00
» »	*Nửa chai :*	14 fr. 30
Pommery & Greno, Sec D. A.	*Một chai :*	48 fr. 00
» »	*Nửa chai :*	26 fr. 00

RƯỢU MOUSSEUX

Duc de Brémont « Veuve Amiot » . . .	*Một chai :*	13 fr. 00
Blanquette de Limoux, 1/2 Sec.	*Một chai :*	13 fr. 75
» » *Sec*	*Một chai :*	17 fr. 50
Asti Cinzano, Carte Blanche.	*Một chai :*	16 fr. 25
» »	*Nửa chai :*	8 fr. 70

Ai mua được 12 chai sẽ trừ hoa-hồng 5 %

Uống Rượu CHAMPAGNE

PHẢI UỐNG THỨ

Pommery & Greno

mới là sành-rượu và lịch-sự

Bán tại L'Union Commerciale Indochinoise et Africaine Haiphong, Hanoi, Nam-định, Bến-thủy, Thái-bình, Yunnanfou, Tourane, Huế, Qui-nhơn, Nha-trang, Đồng-hới, Thu-xá, Saïgon, Pnom-Penh. 3007

NHÀ BA-CHUÔNG

TỨC LÀ HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

54, Phố Paul-Bert, Hanoi

Những người xanh bủng, huyết kém, nhất là con gái, những người đau mới khỏi, những người bị ngã nước mới khỏi nên dùng thuốc :

Peptonate de fer MONTÈS

Trước mỗi bữa cơm chính uống mấy dọi.

Giá tiền 1$00 3001

XE TAY NHÀ

Chỉ có thứ *xe tay nhà* thì có giá-trị, mà bán tại :

Garage Bobillot

7, Boulevard Bobillot, Hanoi

Quí-khách nên đòi cho được hiệu xe « *Pousse-Pousse Saïgonnais* » của Đông - pháp vận tải Công-ty.

Có kiểu riêng ai muốn thửa kiểu nào cũng làm được, công việc làm rất nhanh chóng.